



VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điện thoại: (024) 6282 2260 - Fax: (024) 6282 0708

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

NĂM THỨ BẢY

Số **43/2018 (329)**

THỨ NĂM

NGÀY 25-10-2018

**Tập trung lãnh đạo,
chỉ đạo toàn Ngành
hoàn thành tốt
các nhiệm vụ chính trị
trọng tâm năm 2018**



2

**Thành công của Đại hội
ASOSAI 14 góp phần
nâng cao vị thế, uy tín
của KTNN trên trường
quốc tế**

4

**Lượt Quản lý thuế cần
quy định rõ nhiệm vụ
kiểm toán thuế của
KTNN để phù hợp với
Hiến pháp và thông lệ
quốc tế**

6

**Quy định về kiểm toán
thuế cần sự toàn diện
và khách quan**

7

**Nhiều rủi ro pháp lý
và hệ lụy khi KTNN
kiểm tra, đối chiếu số
liệu báo cáo của người
nộp thuế**

9

**Sớm hoàn thiện hành
lang pháp lý cho dự án
BOT giao thông**

10

**Thận trọng trong đầu tư,
cấp phép các dự án
bất động sản nghỉ dưỡng**



13

**Báo động tình trạng
ô nhiễm rác thải
nhựa toàn cầu**

15

KỶ HỢP THỨ 6, QUỐC HỘI KHÓA XIV:

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng được Quốc hội bầu giữ chức vụ Chủ tịch nước

Ngày 22/10, Kỳ họp thứ 6, Quốc hội Khóa XIV đã khai mạc trọng thể tại Nhà Quốc hội, Thủ đô Hà Nội, dưới sự chủ trì của Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân. Theo chương trình dự kiến, Kỳ họp sẽ diễn ra đến ngày 21/11. Đây là kỳ họp giữa nhiệm kỳ nên Quốc hội sẽ xem xét, quyết định nhiều nội dung quan trọng.

Trong tuần làm việc đầu tiên của Kỳ họp, Quốc hội đã nghe Chủ tịch Ủy ban T.Ư Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Trần Thanh Mẫn trình bày Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân; nghe vào thảo luận tại tổ đối với các báo cáo của Chính phủ về: tình hình kinh tế - xã hội năm 2018 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 (trong đó bao gồm cả việc đánh giá giữa kỳ thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm

(Xem tiếp trang 3)



Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng tuyên thệ nhậm chức trước Quốc hội, đồng bào và cử tri cả nước
Ảnh: TTXVN

XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ ĐỒNG BỘ CHO LĨNH VỰC KIỂM TOÁN THUẾ



(Xem trang 6, 7, 8 và 9)

Chuyện trong tuần

Thu ngân sách nhà nước 9 tháng và triển vọng cả năm 2018

□ TS. VŨ ĐÌNH ÁNH - Chuyên gia Kinh tế

Theo Tổng cục Thống kê (TCTK), tổng thu NSNN đến giữa tháng 9/2018 đã đạt 898.300 tỷ đồng, cao hơn 112.000 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2017 và bằng 68,1% dự toán năm (cùng kỳ năm trước đạt 64,9% dự toán năm).

Tương tự, thu nội địa được 710.100 tỷ đồng, cao hơn 92.400 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước, chiếm 82,5% tổng số thu tăng thêm và bằng 64,6% dự toán năm, cũng cao hơn so với con số tương ứng 62,4% của cùng kỳ năm trước.

Rõ ràng, thu NSNN đang có chuyển biến tích cực theo hướng chủ động và bền vững hơn, tạo cơ sở vững chắc để hoàn thành vượt dự toán cả năm, nhất là tăng trưởng kinh tế được dự báo tiếp tục khả quan trong quý cuối năm 2018.

(Xem tiếp trang 4)

BÁO KIỂM TOÁN PHÁT HÀNH THỨ NĂM HÀNG TUẦN TRÊN CẢ NƯỚC

Theo dòng thời sự

□ Chiều 23/10, sau khi được Quốc hội bầu giữ chức vụ Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã có buổi gặp mặt và làm việc với cán bộ Văn phòng Chủ tịch nước. Cùng dự buổi gặp mặt có Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh, lãnh đạo các văn phòng T.Ư và đông đảo cán bộ, nhân viên Văn phòng Chủ tịch nước.

□ Ngày 23/10, tại trụ sở Chính phủ, tiếp Bộ trưởng Bộ Môi trường kinh doanh, Thương mại và Doanh nghiệp Romania Stefan Radu Oprea, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc mong muốn phía Romania tạo điều kiện cho nông sản Việt Nam tiếp cận thị trường Romania đầy tiềm năng.

□ Ủy ban Thường vụ Quốc hội vừa ban hành Nghị quyết số 571/NQ-UBTVQH14 thành lập Tòa án quân sự quân khu và tương đương; Tòa án quân sự khu vực; biên chế, số lượng thẩm phán của Tòa án quân sự các cấp.■

Tập huấn kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất trong và sau cổ phần hóa của DNN

Ngày 23/10, tại Hà Nội, KTNN đã tổ chức tập huấn Đề cương kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất trong quá trình cổ phần hóa và sau cổ phần hóa của các DNNN giai đoạn 2011-2017 cho đại diện lãnh đạo, kiểm toán viên của các KTNN khu vực và các đơn vị tham mưu.

Tại buổi tập huấn, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên nhấn mạnh, trong Nghị quyết số 60/2018/QH14 ngày 15/6/2018, Quốc hội đã giao KTNN thực hiện kiểm toán Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển DN và việc sử dụng nguồn thu từ đất của các DNNN đã cổ phần hóa giai đoạn 2011-2017, báo cáo kết quả tại Kỳ họp thứ 7 của Quốc hội (dự kiến tháng 5/2019).

Triển khai nhiệm vụ được giao, KTNN đã bổ sung cuộc kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất trong quá trình cổ phần hóa và sau cổ phần hóa của các DNNN giai đoạn 2011-2017 vào Kế hoạch kiểm toán năm 2018. Tổng Kiểm toán Nhà nước giao cho KTNN khu vực I chủ trì xây dựng Đề cương hướng dẫn cuộc kiểm toán này. *(Xem tiếp trang 5)*

Khai giảng Lớp Bồi dưỡng chuyên môn ngạch Kiểm toán viên cao cấp

Ngày 22/10, tại Hà Nội, KTNN đã tổ chức khai giảng Lớp Bồi dưỡng chuyên môn ngạch Kiểm toán viên cao cấp cho 27 cán bộ là lãnh đạo các đơn vị trực thuộc KTNN. GS, TS. Đoàn Xuân Tiên - Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước - đến dự.

Khai giảng Lớp Bồi dưỡng, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên cho biết, công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn với nhiệm vụ xây dựng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, kiểm toán viên chuyên nghiệp có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực, đáp ứng yêu cầu chuyên môn luôn nhận được sự quan tâm đặc biệt của Ban Cán sự đảng, lãnh đạo KTNN. Việc tổ chức Lớp Bồi dưỡng ngạch Kiểm toán viên cao cấp nhằm hướng đến mục tiêu: đào tạo những chuyên gia và công chức lãnh đạo, quản lý có trình độ cao về nghiệp vụ chuyên môn; có năng lực tổ chức, chỉ đạo, quản lý, điều hành hoạt động kiểm toán của các đơn vị kiểm toán và các cuộc kiểm toán phức tạp, có liên quan đến nhiều đối tượng, nhiều lĩnh vực; có năng lực xây dựng và quản trị chiến lược phát triển Ngành, cũng như của đơn vị kế hoạch kiểm toán trung và dài hạn, nhằm thực hiện thành công Chiến lược phát triển KTNN đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030.

Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước tin tưởng, kết thúc khóa học, tất cả các học viên sẽ tiếp thu được nhiều kiến thức, kinh nghiệm hữu ích phục vụ cho công tác quản lý, điều hành.

Trong thời gian từ ngày 22/10 - 16/11/2018, các học viên tập trung nghiên cứu 13 chuyên đề, với 4 học phần theo Chương trình Bồi dưỡng ngạch Kiểm toán viên cao cấp đã được Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành.■

NGUYỄN LỘC

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn Ngành hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị trọng tâm năm 2018

Chiều 19/10, tại trụ sở KTNN, đồng chí Hồ Đức Phớc - Ủy viên Ban Chấp hành (BCH) T.Ư Đảng, Bí thư Đảng ủy, Tổng Kiểm toán Nhà nước - đã chủ trì Hội nghị lần thứ 14 BCH Đảng bộ KTNN (ảnh bên). Tham dự Hội nghị có các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ (BTV) Đảng ủy, BCH Đảng bộ KTNN.

Hội nghị đã tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến hoàn thiện đối với 2 Dự thảo Báo cáo: công tác Đảng quý III và phương hướng nhiệm vụ công tác quý IV/2018; sơ kết 4 Đề án thuộc Chương trình 2 về “lãnh đạo xây dựng Đảng bộ KTNN trong sạch, vững mạnh” của BCH Đảng bộ KTNN nhiệm kỳ 2015-2020.

Tại Hội nghị, các đại biểu đã thảo luận và đồng tình cao với nội dung của các dự thảo báo cáo nói trên; đồng thời, bổ sung thêm một số nội dung nhằm hoàn thiện Dự thảo Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác quý III và phương hướng nhiệm vụ quý IV/2018; đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp thiết thực để tiếp tục triển khai các đề án.

Kết luận Hội nghị, đồng chí Hồ Đức Phớc ghi nhận, đánh giá cao những ý kiến góp ý của các đại biểu; đồng thời yêu cầu Văn phòng Đảng -



Đoàn thể tiếp thu ý kiến để hoàn thiện các báo cáo.

Định hướng nhiệm vụ trong thời gian tới, đồng chí Hồ Đức Phớc yêu cầu, Đảng ủy cần sớm khắc phục các hạn chế chỉ ra trong báo cáo cũng như ý kiến phát biểu của các đại biểu đã nêu; tập trung nâng cao chất lượng kết quả kiểm toán và tăng cường sự minh bạch về kết quả của các cuộc kiểm toán; tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 36-NQ/BCS ngày 06/7/2016 của Ban Cán sự đảng KTNN về luân chuyển, điều động, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác và biệt phái đối với đảng viên, công chức, viên chức KTNN; đồng thời, nâng cao trách nhiệm

của người đứng đầu trong việc quản lý, lãnh đạo đội ngũ công chức, viên chức và người lao động trong toàn Ngành; rèn luyện tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, kiểm toán viên...

Tại Hội nghị, BCH Đảng bộ KTNN cũng đã lấy phiếu tín nhiệm và thống nhất cao về việc bổ sung nhân sự tham gia BCH Đảng bộ KTNN nhiệm kỳ 2015-2020 đối với đồng chí Trần Khánh Hòa - Bí thư Đảng bộ bộ phận Vụ Tổng hợp, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp và đồng chí Ngô Minh Kiểm - Bí thư Chi bộ Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán, Vụ trưởng Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán.■

Tin và ảnh: LÊ HÒA

Triển khai Chương trình phát triển Kiểm toán hoạt động do CAAF tài trợ

Ngày 22/10, tại trụ sở KTNN, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Vũ Văn Hòa dẫn đầu Nhóm chiến lược về Kiểm toán hoạt động của KTNN (Nhóm PASC) đã có buổi làm việc với Đoàn công tác của Quỹ Kiểm toán và Trách nhiệm giải trình Canada (CAAF) do Ngài Terry Hunt - Phó Chủ tịch các Chương trình quốc tế của CAAF - làm Trưởng đoàn, nhằm triển khai Chương trình phát triển Kiểm toán hoạt động (KTHĐ) giai đoạn 2018-2025 do CAAF tài trợ.

Đánh giá cao quan hệ hợp tác giữa KTNN và CAAF trong thời gian qua, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Vũ Văn Hòa cho biết, kể từ khi thiết lập quan hệ hợp tác vào năm 2008, hai bên đã tổ chức nhiều hoạt động hợp tác hiệu quả, thiết thực như: trao đổi đoàn, tổ chức hội thảo, đào tạo và cấp học bổng cho kiểm toán viên... Đặc biệt là Chương trình hỗ trợ KTNN giai đoạn 2012-2017 về giám sát lập pháp quốc tế (ILOP) của CAAF

đã hỗ trợ KTNN phát triển KTHĐ thông qua việc xây dựng các quy định, hướng dẫn về KTHĐ, tăng cường năng lực về KTHĐ của KTNN.

Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước cho biết, với sự ủng hộ, giúp đỡ nhiệt tình của CAAF cũng như Cơ quan Tổng kiểm toán Alberta, năng lực của kiểm toán viên KTNN về KTHĐ đã được nâng lên. Vào tháng 01/2014, KTNN đã thành lập phòng KTHĐ thuộc Vụ Tổng hợp và đến tháng 4/2016 đã thành lập thí điểm 5 phòng KTHĐ thuộc KTNN Chuyên ngành II, V, VII và KTNN khu vực I, IV và 1 phòng Kiểm toán môi trường thuộc Vụ Hợp tác quốc tế. Từ năm 2014 đến năm 2017, KTNN đã thực hiện nhiều cuộc KTHĐ nhằm đánh giá tính kinh tế, hiệu quả, hiệu lực của các chương trình kiểm toán trong việc quản lý và sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước. Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước bày tỏ hy vọng hai bên sẽ nhanh chóng tiến hành soạn thảo để đi đến ký

kết một Biên bản ghi nhớ khung làm cơ sở cho việc hợp tác trong thời gian tới.

Thay mặt Đoàn công tác, Ngài Terry Hunt cho biết, Chính phủ Canada đã phê duyệt việc kéo dài hoạt động hợp tác giữa CAAF và KTNN thêm giai đoạn 2018-2025 trong khuôn khổ Chương trình Hiệu quả hoạt động, Trách nhiệm giải trình và Quản trị nhà nước quốc tế (IGAP). Theo đó, CAAF sẽ tiếp tục hỗ trợ KTNN tăng cường năng lực trong giai đoạn 2018-2025.

Ngài Terry Hunt mong muốn qua chuyên công tác lần này, hai bên sẽ cùng nhau học hỏi kinh nghiệm để đạt được những tiến bộ chung. Đoàn công tác CAAF đề xuất tập trung vào một số vấn đề chính như: tìm hiểu cơ sở dữ liệu, xác định các ưu tiên của KTNN, xây dựng kế hoạch cụ thể trong giai đoạn tới nhằm thúc đẩy KTHĐ, trên cơ sở chia sẻ thông tin và kết nối, duy trì tính bền vững và trách nhiệm giải trình.■

TRÚC LINH

Tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong tình hình mới

Công tác bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN) là nhiệm vụ quan trọng trong bảo vệ an ninh quốc gia. Trong thời gian qua, KTNN cùng các đơn vị đã triển khai nhiều giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác này trong tình hình mới.

Các cấp ủy Đảng, cán bộ lãnh đạo, quản lý của các đơn vị trực thuộc KTNN đã xây dựng kế hoạch và tăng cường công tác chỉ đạo, phổ biến, giáo dục nâng cao hiểu biết, ý thức trách nhiệm bảo vệ BMNN cho công chức, kiểm toán viên; quan tâm đào tạo, bồi

dưỡng, bố trí cán bộ có năng lực trình độ, phẩm chất chính trị tốt đảm nhiệm các bộ phận trọng yếu...

Năm 2018, lãnh đạo KTNN tiếp tục quan tâm đến công tác xây dựng, quán triệt các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN, Quy chế bảo vệ BMNN của cơ quan và hệ thống các văn bản quy định về công tác bảo vệ BMNN. Lãnh đạo KTNN cũng đã chỉ đạo các KTNN chuyên ngành, khu vực tự kiểm tra, kiểm soát chất lượng kiểm toán, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực thi công

vụ, đặc biệt là trong thời gian thực hiện nhiệm vụ kiểm toán. Các quy định về bảo đảm an toàn, bảo mật hệ thống công nghệ thông tin trong hoạt động kiểm toán cơ bản được bảo đảm.

Trước tình hình an ninh mạng trong nước và quốc tế diễn biến phức tạp, KTNN đặc biệt quan tâm đến công tác phổ biến văn bản về an toàn, bảo mật thông tin trên môi trường mạng; quán triệt tới từng cán bộ nghiên cứu các văn bản về an toàn, bảo mật thông tin trên môi trường mạng. *(Xem tiếp trang 5)*

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao toàn diện chất lượng hoạt động kiểm toán

□ Đ. KHOA

Minh bạch trong xây dựng kế hoạch kiểm toán

Năm 2018, quá trình xây dựng kế hoạch kiểm toán (KHKT) của KTNN được thực hiện chủ động, đảm bảo tuân thủ pháp luật, khoa học, chặt chẽ, minh bạch, công khai với 232 cuộc kiểm toán, trong đó, số cuộc kiểm toán hoạt động, kiểm toán chuyên đề tăng 11 cuộc so với năm 2017.

Đặc biệt, KHKT được đổi mới công khai chi tiết danh mục cụ thể các đơn vị, đầu mối, dự án được kiểm toán ngay từ khi ban hành KHKT năm. Đây là điểm khác biệt, đổi mới so với các năm trước, góp phần tăng cường tính minh bạch; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị được kiểm toán; hạn chế sự chông chéo, trùng lặp với các cơ quan thanh tra, kiểm tra; giảm thiểu sự phiền hà đối với các đơn vị được thanh tra, kiểm toán.

Để thực hiện có hiệu quả KHKT năm 2018, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã ban hành và quyết liệt chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu lực và hiệu quả hoạt động kiểm toán; kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm nâng cao ý thức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm của cá nhân, tập thể trong thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo đúng trọng tâm, mục tiêu, nội dung và phạm vi kiểm toán đã được lãnh đạo KTNN phê duyệt; nghiêm cấm việc bỏ sót, cố tình làm sai lệch, không đầy đủ kết quả kiểm toán. Công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán, thanh tra công vụ được chú trọng và tăng cường, đặc biệt là kiểm soát và thanh tra đột xuất; kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động kiểm toán.

Báo cáo công tác năm 2018 của KTNN vừa được gửi đến các đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp thứ 6. Theo đó, với quyết tâm cao của Ban Cán sự đảng, Đảng ủy, lãnh đạo KTNN đã tập trung lãnh đạo, triển khai quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp nhằm tiếp tục đổi mới, nâng cao toàn diện chất lượng hoạt động kiểm toán, trên cơ sở thực hiện các giải pháp đột phá về siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường áp dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng đội ngũ, đổi mới phương pháp, cách thức kiểm toán.



Từ đầu năm đến nay, KTNN đã xử lý tài chính hơn 56.000 tỷ đồng
Ảnh: TK

Kiến nghị xử lý tài chính hơn 56.000 tỷ đồng

Với các giải pháp tổ chức, chỉ đạo, điều hành hoạt động kiểm toán quyết liệt và đồng bộ, đến ngày 30/9/2018 KTNN đã triển khai 211/232 cuộc kiểm toán theo kế hoạch, kết thúc 150 cuộc kiểm toán, xét duyệt 140 dự thảo báo cáo kiểm toán (BCKT), phát hành 85 BCKT. Dự kiến đến ngày 10/11/2018, KTNN sẽ kết thúc các cuộc kiểm toán và phát hành các BCKT thuộc KHKT năm 2018 trước ngày 31/12/2018.

Tổng hợp sơ bộ kết quả xử lý tài chính của 140 BCKT là 56.009 tỷ đồng (thu về NSNN 8.385 tỷ đồng, giảm chi NSNN 17.555 tỷ đồng, kiến nghị xử lý khác 30.069 tỷ đồng), kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ, thay thế 41 văn bản (6 nghị quyết, 12 thông tư, 8 quyết định và 15 văn bản khác) nhằm bịt chỗ hổng chính sách, tránh thất thoát, lãng phí.

Qua kiểm toán, KTNN đã phát hiện và kiến nghị chấn chỉnh kịp

thời nhiều hạn chế, bất cập trong công tác quản lý, điều hành, sử dụng tài chính công, tài sản công của các Bộ, ngành, địa phương và đơn vị được kiểm toán. Nổi bật là, qua kiểm toán, đánh giá việc quản lý, sử dụng vốn ODA giai đoạn 2015-2017, KTNN đã chỉ rõ một số hạn chế, bất cập, thiếu sót trong quản lý, sử dụng nguồn kinh phí, như: giao kế hoạch vốn ODA chưa sát thực tế, chưa theo thứ tự ưu tiên, không đúng quy định, một số dự án được đề xuất chưa thực sự cần thiết, không phù hợp với thực tế, dẫn đến chậm triển khai hoặc không thực hiện được những nội dung chính của dự án, phải rà soát, điều chỉnh nguồn vốn.

Kiểm toán, đánh giá công tác quản lý hoàn thuế Giá trị gia tăng (GTGT) năm 2017, KTNN phát hiện, việc hoàn thuế GTGT cho các dự án xây dựng - chuyển giao (BT), dự án đầu tư mở rộng, đầu tư đã đi vào hoạt động, dự án còn vi phạm pháp luật về đầu tư chưa đúng quy định; hoàn thuế cho các

hàng hóa dịch vụ xuất khẩu chưa đủ điều kiện; hoàn thuế cho DN không lưu trữ sổ sách kế toán, không phục vụ cho sản xuất kinh doanh; công tác ban hành chính sách hoàn thuế GTGT còn chưa đồng bộ, rõ ràng, dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau...

Qua kiểm toán, đánh giá việc thực hiện một số hợp đồng BT thanh toán bằng quyền sử dụng đất trên địa bàn TP. Hà Nội, KTNN kiến nghị xử lý tài chính 1.393 tỷ đồng, đồng thời chỉ rõ nhiều hạn chế, bất cập và sai sót qua thực hiện các hợp đồng BT, như: 11/12 dự án thực hiện theo hình thức chỉ định thầu, làm giảm tính cạnh tranh trong thực hiện dự án; cơ chế giao đất ở dự án đối ứng của dự án BT thực hiện chưa thống nhất; giá đất không sát với giá thị trường, khu đất đối trừ được giao chỉ định trái Luật Đất đai... tiềm ẩn nguy cơ có thể dẫn đến lãng phí nguồn NSNN. Kết quả kiểm toán chọn mẫu 3 dự án BT để thực hiện xác định lại giá trị của hợp đồng BT cho thấy, giá trị hợp đồng BT của 3 dự án sau kiểm toán là 1.727,3 tỷ đồng, bằng 39% giá trị hợp đồng BT ban đầu.

Kiểm toán, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu xây dựng và phát triển khu công nghệ cao TP. HCM, KTNN chỉ rõ nhiều bất cập như: giá cho thuê đất chưa áp dụng các phương pháp xác định giá đất theo quy định; cho phép miễn tiền thuê đất không đúng quy định; xác định giá thuê đất thấp hơn bảng giá đất quy định của Thành phố; việc cấp phép đầu tư cho một số dự án vào khu công nghệ cao không đáp ứng tiêu chí về DN công nghệ cao; giải ngân

nguồn vốn NSNN, vốn vay Quỹ Hỗ trợ phát triển Thành phố không đúng quy định...

Bên cạnh đó, kết quả kiểm toán ngân sách địa phương của 41 tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư cho thấy: Một số địa phương phân bổ, giao dự toán nhiều lần trong năm; không giao hết ngay từ đầu năm; phân bổ kinh phí khi chưa có nhiệm vụ chi cụ thể; còn tình trạng chi không đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, chi không đúng nguồn kinh phí; việc quản lý và thực hiện thu ngân sách không chặt chẽ, bỏ sót nguồn thu, tình trạng trốn thuế, nợ thuế, thất thu ngân sách còn lớn.

Đặc biệt, qua đối chiếu thuế 2.605 DN ngoài quốc doanh tại 41 địa phương, KTNN xác định nộp NSNN tăng thêm 1.769,4 tỷ đồng, nợ đọng thuế phát hiện tăng thêm 3.083,4 tỷ đồng (năm 2017 đối chiếu thuế 2.344 DN ngoài quốc doanh, KTNN kiến nghị tăng thu NSNN 1.351 tỷ đồng, thất thu ngân sách 93,87% DN được đối chiếu); riêng kiểm tra, rà soát hoạt động xuất khẩu quặng sắt qua cửa khẩu Lào Cai, tỉnh Lào Cai của 13 DN, KTNN xác định số thuế xuất khẩu phải nộp tăng thêm 405,2 tỷ đồng.

Về kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán, tính đến ngày 30/9/2018, các đơn vị được kiểm toán và các đơn vị có liên quan đã thực hiện 50.020,5 tỷ đồng, đạt 55,1% tổng số kiến nghị xử lý tài chính, bằng 95,9% so với cùng kỳ năm 2017 (57,4%); đã thực hiện sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ 7 văn bản, đồng thời đang quyết liệt tổ chức thực hiện nhiều kiến nghị về xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân và hoàn thiện cơ chế, chính sách.

Với tinh thần khắc phục khó khăn, hạn chế, bám sát sự chỉ đạo của Quốc hội, hoạt động kiểm toán của KTNN luôn hướng đến đảm bảo chủ động, khoa học, chất lượng và hiệu quả, ngày càng khẳng định vị thế của KTNN trong hệ thống nhà nước pháp quyền, xứng đáng với địa vị pháp lý là cơ quan do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.■

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng...

(2016-2020); tình hình thực hiện NSNN năm 2018, dự toán NSNN và phân bổ ngân sách T.Ư năm 2019; sơ kết 3 năm thực hiện kế hoạch tài chính 5 năm quốc gia 2016-2020; phân bổ nguồn kinh phí còn lại và chi thường xuyên chưa sử dụng hết năm 2017; đánh giá giữa kỳ thực hiện Nghị quyết số 24/2016/QH14 về kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020; đánh giá giữa kỳ thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 (bao gồm phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn nước ngoài giai đoạn 2016-2020); đánh giá giữa kỳ thực hiện Nghị quyết số 100/2015/QH13 phê duyệt chủ trương đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020; đánh giá kết quả 3 năm

thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

Đặc biệt, trong tuần này, Quốc hội đã dành nhiều thời gian xem xét, quyết định công tác nhân sự. Theo đó, tại phiên làm việc ngày 23/10, trên cơ sở Tờ trình giới thiệu nhân sự của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội đã tiến hành thảo luận tại Đoàn, bỏ phiếu kín bầu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng giữ chức vụ Chủ tịch nước. Với đa số phiếu tán thành, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết phê chuẩn Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng giữ chức vụ Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhiệm kỳ 2016-2021. Ngay sau khi Nghị quyết của Quốc hội được thông qua,

tân Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã phát biểu nhậm chức trước Quốc hội và cử tri cả nước.

Tiếp đó, trên cơ sở Tờ trình của Thủ tướng Chính phủ, Quốc hội đã xem xét, bỏ phiếu và thông qua Nghị quyết phê chuẩn việc miễn nhiệm chức vụ Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông đối với ông Trương Minh Tuấn; đồng thời xem xét việc bổ nhiệm chức vụ Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông đối với ông Nguyễn Mạnh Hùng. Sáng 24/10, với đa số phiếu tán thành, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết phê chuẩn việc bổ nhiệm ông Nguyễn Mạnh Hùng giữ chức vụ Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Bên cạnh công tác nhân sự, trong công tác xây dựng pháp luật, tuần qua, Quốc hội

đã nghe Tờ trình của Chính phủ về Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công; Dự án Luật Kiến trúc; nghe Tờ trình và thảo luận tại tổ về Dự án Luật Sửa đổi, bổ sung các Luật có quy định liên quan đến quy hoạch.

Cuối phiên làm việc ngày 24/10, Quốc hội bước vào thực hiện quy trình lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh được Quốc hội bầu và phê chuẩn. Trên cơ sở Tờ trình về dự kiến danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm, Quốc hội đã thông qua danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm và thảo luận ở Đoàn về các vấn đề liên quan đến việc lấy phiếu tín nhiệm. Hôm nay (25/10), Quốc hội tiến hành lấy phiếu tín nhiệm bằng bỏ phiếu kín; đồng thời thông qua Nghị quyết xác nhận kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn.■

N. HỒNG

(Tiếp theo trang 1)

Thành quả của sự chuẩn bị chu đáo, phối hợp hiệu quả

Tham dự và chủ trì Hội nghị, Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển - Trưởng Ban Chỉ đạo Đại hội ASOSAI 14 - đã đánh giá cao những nỗ lực của KTNN trong suốt quá trình chuẩn bị và tổ chức Đại hội ASOSAI 14, đặc biệt là những kết quả mà Đại hội đã đạt được. Đồng thời, Phó Chủ tịch Quốc hội cũng đánh giá cao sự phối hợp tích cực, chủ động của các Bộ, ngành và địa phương trong công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội.

Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển nhấn mạnh, Đại hội ASOSAI 14 là một trong ba sự kiện đa phương lớn nhất được tổ chức tại Việt Nam năm 2018. Một trong những yếu tố quyết định thành công của Đại hội là sự chủ động, tích cực chuẩn bị chu đáo và công phu của KTNN Việt Nam.

Với vai trò là Trưởng Ban Tổ chức Đại hội, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc đúc kết: “Tạo nên thành công của Đại hội ASOSAI 14 là sự nỗ lực trong cả quá trình dài của hàng nghìn con người với sự kết nối, hỗ trợ hết sức nhịp nhàng”. Vì vậy, tại Hội nghị, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã cảm ơn sự quan tâm chỉ đạo của Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển, đồng thời cảm ơn các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan thông tấn báo chí đã phối hợp với KTNN tổ chức Đại hội thành công tốt đẹp.

Đánh giá về ý nghĩa và tầm quan trọng của những kết quả mà Đại hội ASOSAI 14 đã đạt được, Tổng Kiểm toán Nhà nước nhấn mạnh, Đại hội ASOSAI 14 đánh dấu một bước phát triển trong công tác chuyên môn, đối ngoại, cũng như nâng cao vị thế, uy tín của KTNN trên trường quốc tế.

Hơn nữa, Phó Chủ tịch Quốc hội Phùng Quốc Hiển cho rằng, thành công của sự kiện có quy mô lớn nhất trong lĩnh vực kiểm toán công lần đầu tiên tổ chức tại Việt Nam này không chỉ có ý nghĩa quan trọng đối với KTNN mà còn là một dấu mốc thành công về mặt chính trị và ngoại giao của Việt Nam.

Nhìn lại Đại hội ASOSAI 14

Thành công của Đại hội ASOSAI 14 góp phần nâng cao vị thế, uy tín của KTNN trên trường quốc tế

NHÓM PHÓNG VIÊN

Ngày 18/10, tại Hà Nội, KTNN đã tổ chức Hội nghị tổng kết Đại hội Tổ chức Các cơ quan Kiểm toán tối cao châu Á lần thứ 14 (Đại hội ASOSAI 14) nhằm tổng kết, đánh giá những kết quả đạt được, rút ra những bài học kinh nghiệm, cũng như kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực, xuất sắc cho công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội.



Ảnh: LÊ HÒA

Quang cảnh Hội nghị

Tiếp sau thành công của Đại hội sẽ còn rất nhiều nhiệm vụ quan trọng phải thực hiện. Vì vậy, Tổng Kiểm toán Nhà nước Hồ Đức Phớc cam kết: Trên cương vị Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021, KTNN sẽ thực thi hiệu quả Tuyên bố Hà Nội, cũng như Kế hoạch chiến lược của ASOSAI và đặc biệt là sẽ tập trung nâng cao năng lực của các cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) thành viên. KTNN cũng sẽ tích cực tuyên truyền về đất nước, con người Việt Nam, cũng như các chính sách thu hút đầu tư để tăng cường thu hút đầu tư của nước ngoài vào Việt Nam, thúc đẩy đầu tư của Việt Nam ra các nước.

Ba nhiệm vụ trọng tâm của KTNN trong vai trò Chủ tịch ASOSAI

Báo cáo tóm tắt công tác tổ chức Đại hội ASOSAI 14, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước Đoàn Xuân Tiên cũng nêu rõ, thành công của Đại hội ASOSAI 14 là sự khởi đầu thuận lợi và làm tiền đề cho

Ghi nhận những đóng góp tích cực, xuất sắc, góp phần vào thành công của Đại hội ASOSAI 14, Tổng Kiểm toán Nhà nước đã tặng Bằng khen cho 30 tập thể, 47 cá nhân và tặng Giấy khen cho 11 tập thể, 67 cá nhân của KTNN và các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan báo chí...■

nhiệm kỳ Chủ tịch ASOSAI 2018-2021 của KTNN Việt Nam.

Đại hội ASOSAI 14 đã diễn ra từ ngày 19 - 22/9/2018 với sự tham gia của 250 đại biểu đến từ 46 SAI thành viên, các tổ chức quốc tế và quan sát viên với chuỗi sự kiện chính thức: Lễ Khai mạc Đại hội và Kỷ niệm 40 năm Hiến chương ASOSAI; Phiên họp toàn thể lần thứ nhất; Hoạt động chào xã giao Chủ tịch nước và thăm KTNN; Hội nghị chuyên đề lần thứ 7; Phiên họp toàn thể lần thứ hai; Cuộc họp Ban Điều hành lần thứ 52, 53...

Tại các phiên họp toàn thể, Đại hội đã thống nhất bầu thêm 5 SAI thành viên Ban Điều hành bên cạnh 7 thành viên mặc nhiên và bầu 2 thành viên Ủy ban Kiểm toán ASOSAI nhiệm kỳ 2018-

2021. Tổng Kiểm toán Nhà nước Việt Nam đã chính thức đảm nhiệm vai trò Chủ tịch ASOSAI và Tổng Kiểm toán Nhà nước Trung Quốc đảm nhiệm vai trò Tổng Thư ký ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021.

Đặc biệt, Hội nghị Chuyên đề lần thứ 7 với chủ đề “Kiểm toán môi trường vì sự phát triển bền vững” đã thu hút được sự quan tâm, tham gia của đông đảo thành viên ASOSAI, giới chuyên môn trong nước và quốc tế. Những nội dung trình bày và thảo luận tại Hội nghị là nguồn tư liệu có giá trị cho tất cả các SAI tham khảo trong quá trình thực hiện kiểm toán môi trường nhằm đảm bảo thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc.

Đáng chú ý, Phiên họp toàn thể lần thứ hai đã thông qua Tuyên bố

Hà Nội - văn kiện chính thức của Đại hội. Theo đó, Tuyên bố đề ra các hành động thiết thực để cụ thể hóa các cam kết như: thúc đẩy việc chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm trong cộng đồng ASOSAI, phát triển năng lực các SAI thành viên trong lĩnh vực kiểm toán môi trường vì sự phát triển bền vững; thực hiện mục tiêu phát triển bền vững và giải quyết thách thức về môi trường toàn cầu, tôn trọng những nguyên tắc chung trong việc INTOSAI (Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao) có thể đóng góp vào chương trình nghị sự phát triển của Liên Hợp Quốc đến năm 2030 về vấn đề phát triển bền vững; tăng cường kinh tế hài hòa với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Thành công của Đại hội ASOSAI là sự khởi đầu thuận lợi và làm tiền đề cho nhiệm kỳ Chủ tịch ASOSAI 2018-2021 của KTNN. Thực hiện trọng trách này, KTNN đang tập trung vào 3 nhiệm vụ.

Thứ nhất, xây dựng kế hoạch công tác nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ Chủ tịch ASOSAI; cơ chế phối hợp với Ban Thư ký ASOSAI và với các thành viên Ban Điều hành ASOSAI.

Thứ hai, hiện thực hóa các ưu tiên của Tuyên bố Hà Nội, khẳng định vai trò của Tổ chức ASOSAI trong việc giải quyết các vấn đề môi trường và việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững trong Chương trình nghị sự của Liên Hợp Quốc đến năm 2030.

Thứ ba, tạo cơ hội để thúc đẩy chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, mở rộng các mối quan hệ giữa ASOSAI với các tổ chức kiểm toán tối cao khu vực và thế giới, giữa KTNN Việt Nam với KTNN các quốc gia khác.■

Thu ngân sách...

(Tiếp theo trang 1)

Thành tích thu NSNN nói chung, thu nội địa nói riêng càng có ý nghĩa trong bối cảnh tính chung 9 tháng đã có 96.611 DN đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký là 963.400 tỷ đồng, tăng 2,8% về số DN và tăng 6,7% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2017 (nếu tính cả 1,8 triệu tỷ đồng vốn đăng ký tăng thêm của các DN thay đổi tăng vốn thì tổng số vốn đăng ký bổ sung thêm vào nền kinh tế trong 9 tháng năm 2018 là 2,8 triệu tỷ đồng) cùng với 22.897 DN quay trở lại hoạt động (tăng 8,5% so với cùng kỳ năm trước).

Bên cạnh đó, khả năng thu NSNN có thể còn tăng cao hơn nữa nếu hạn chế được tình trạng khó khăn của một bộ phận DN. Qua 9 tháng, có tới 73.103 DN tạm ngừng hoạt động, tăng 48,1% so với cùng kỳ năm trước và 11.536 DN hoàn tất thủ tục giải

thể, tăng 32,1% so với cùng kỳ năm trước.

Khác hẳn năm 2017, thu từ dầu thô chỉ được 31.800 tỷ đồng và bằng 83% dự toán thì trong 9 tháng năm 2018, thu từ dầu thô đã đạt 43.500 tỷ đồng, vượt tới 21,1% dự toán cả năm mặc dù xuất khẩu dầu thô tiếp tục giảm mạnh về cả lượng và kim ngạch so với cùng kỳ năm trước (kim ngạch đạt 1,7 tỷ USD, giảm 24,6% trong khi lượng giảm 45,2%) do giá xuất khẩu bình quân tăng đến 37,5% và có triển vọng tiếp tục tăng trong những tháng cuối năm 2018.

Do hoạt động thương mại tiếp tục tăng trưởng mạnh bất chấp chiến tranh thương mại Mỹ - Trung (sau 9 tháng, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tăng 15,4% và kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tăng 11,8% so với cùng kỳ năm trước) nên thu cân đối ngân sách từ hoạt động xuất, nhập khẩu vẫn

cao hơn 6.300 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2017, đạt 140.900 tỷ đồng và bằng 78,7% dự toán cả năm, cao hơn so với mức đạt 74,8% dự toán năm 2017.

Tuy nhiên, trong các khoản thu nội địa, thu từ khu vực DNN chỉ đạt 99.700 tỷ đồng, thấp hơn hẳn so với 137.000 tỷ đồng cùng kỳ năm trước mặc dù bằng 59,9% dự toán năm (cùng kỳ năm trước mới đạt 47,8% dự toán).

Khó khăn của khu vực DNN ngày càng bộc lộ rõ ràng trong khi thu từ DN có vốn đầu tư nước ngoài (không kể dầu thô) cũng không có cải thiện đáng kể, chỉ đạt 119.800 tỷ đồng, bằng 53,7% dự toán năm (cùng kỳ năm trước lần lượt là 111.400 tỷ đồng và 55,4%). Thúc đẩy khu vực DNN và DN FDI sớm vượt qua khó khăn, đóng góp tốt hơn vào thu NSNN là trọng tâm trong chính sách phát triển kinh tế - xã hội nói chung, chính sách phát triển DN và thu NSNN nói riêng trong những năm tới.

Thu tiền sử dụng đất trong 9 tháng năm

2018 tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong các khoản thu nội địa, đặc biệt là đối với ngân sách địa phương khi đã đạt 81.600 tỷ đồng, bằng 95,1% dự toán (cùng kỳ năm trước đạt 72.100 tỷ đồng, vượt 13,2% dự toán năm) trong khi thu thuế công, thương nghiệp và dịch vụ ngoài nhà nước được 139.700 tỷ đồng, bằng 64,1% dự toán năm (cùng kỳ năm trước 120.200 tỷ đồng, bằng 61,8%); thu thuế thu nhập cá nhân 65.500 tỷ đồng, bằng 67,7% (cùng kỳ năm trước 56.200 tỷ đồng, bằng 69,4%) và thu thuế bảo vệ môi trường được 30.500 tỷ đồng, bằng 62,4% (cùng kỳ năm 2017 đạt 27.800 tỷ đồng, bằng 61,5%).

Tóm lại, thu NSNN 9 tháng năm 2018 đạt được nhiều kết quả khả quan hơn hẳn so với cùng kỳ năm 2017, đồng thời xuất hiện nhiều yếu tố tạo cơ sở để thu NSNN tăng trưởng đều đặn, ổn định và bền vững hơn trong những tháng cuối năm và cả những năm tiếp theo.■

Hàng loạt các yếu tố thúc đẩy nền kinh tế tăng trưởng, quá trình hội nhập quốc tế cùng sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học công nghệ... đã tạo ra nhiều giá trị gia tăng cho nền kinh tế nhưng cũng đặt ra vô số thách thức đối với hệ thống quản lý thuế của quốc gia. Thực tế hiện nay, các chính sách, chế độ cũng như năng lực quản lý về thuế vẫn chưa vươn tới và chưa bắt kịp sự thay đổi của các lĩnh vực, ngành nghề. Đây chính là một bất cập, đòi hỏi các cơ quan quản lý phải tìm được những giải pháp phù hợp.

Huy động thêm nguồn thu bằng tăng cường năng lực quản lý

Các nước trên thế giới thường áp dụng 4 giải pháp để thực hiện mục tiêu thu ngân sách, đó là: ban hành và duy trì các chính sách phát triển kinh tế để tăng quy mô thu NSNN trên nền thuế hiện có; ban hành thêm các loại thuế mới; điều chỉnh hệ thống thuế hiện có như: tăng cơ sở thuế, cắt giảm thuế suất, cắt giảm các ưu đãi; tăng cường công tác quản lý thuế, bảo đảm công bằng trong thực thi và tuân thủ, chống thất thu... Việt Nam nên học tập kinh nghiệm tốt và vận dụng những nội dung phù hợp, không nên làm khác phương pháp truyền thống đang được các nước thực hiện.

Để thực hiện Chiến lược cải cách hệ thống thuế, Việt Nam đã ban hành Luật Thuế bảo vệ môi trường năm 2010, Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp năm 2011, Nghị quyết về biểu mức thuế suất thuế tài nguyên, nâng thuế suất bảo vệ môi trường đối với xăng, sửa đổi Luật Thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế thu nhập DN, thuế thu nhập cá nhân...

Chiến lược cải cách hệ thống thuế đã đặt ra mục tiêu là mức động viên từ thuế, phí và lệ phí phải hợp lý nhằm tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất trong nước, đồng thời trở thành một trong những công cụ quản lý kinh tế vĩ mô có hiệu quả. Xung quanh vấn đề mức độ huy động vào ngân

ÔNG NGUYỄN VĂN PHỤNG - VỤ TRƯỞNG VỤ QUẢN LÝ THUẾ DN LỚN, TỔNG CỤC THUẾ (BỘ TÀI CHÍNH):

Còn nhiều giải pháp để huy động thêm nguồn thu ngân sách...

THÙY ANH (ghi)

Trong nhiều năm qua, nền kinh tế Việt Nam vừa tăng về quy mô, vừa duy trì được tốc độ tăng trưởng tương đối cao và ổn định. Cùng với đó, sự đột phá của khoa học công nghệ cũng tạo ra nhiều điều kiện để phát triển những ngành nghề mới như: kinh tế chia sẻ, kinh tế số... Do vậy, ngân sách quốc gia đã có không ít cơ hội để huy động thêm nguồn thu. Vấn đề bây giờ là làm thế nào để năng lực quản lý có thể bắt kịp với sự phát triển trên?

Bảng tỷ lệ huy động thu NSNN và thuế trên GDP (%)

Giai đoạn	Mức động viên thu NSNN/GDP	Mức động viên thuế/GDP
1996 - 2000	20,8	15,9
2001 - 2005	24,2	15,4
2006 - 2010	26,1	17,4
2011 - 2016	23,7	18,1
Bình quân 1996 -2016	23,7	16,7

sách hợp lý vẫn còn có ý kiến trái chiều. Tuy nhiên, việc đánh giá tỷ lệ này cao hay thấp phải căn cứ trên mức độ chịu đựng của nền kinh tế và khả năng chi ngân sách. Thu và chi ngân sách luôn phải gắn kết với nhau. Thu phải tính đến chi, phải dựa trên cơ sở sức chịu đựng của nền kinh tế và hiệu ứng tác động trở lại nền kinh tế.

Việt Nam cần phải mở rộng cơ sở thuế và từng sắc thuế trên cả hai phương diện: chính sách và cách quản lý. Có chính sách tốt nhưng quản lý không tốt thì cơ sở thuế sẽ bị thu hẹp một cách tự nhiên. Hiện nay, nước ta đang hướng về việc tăng cường quản lý để bảo đảm chính sách thuế được thực thi công bằng và hiệu quả. Khi đó, không cần tăng thuế, không cần sửa thuế, Nhà nước vẫn tăng được nguồn thu.

Có nhiều giải pháp khác để tăng nguồn thu...

Khi tư vấn cho mọi nền kinh tế, các chuyên gia tài chính quốc tế thường có một câu rất “truyền thống”: giải pháp chính để tăng thu ngân sách là huy động nguồn thu nội địa. Dĩ nhiên, Việt Nam không phải là ngoại lệ. Chúng ta cũng nhận thức rõ rằng, để huy động được nguồn thu thì phải dựa vào nội lực của nền kinh tế chứ không thể “há miệng chờ sung”.

Muốn nhận định tỷ lệ động viên thuế của Việt Nam ở mức thấp hay cao thì phải nhìn vào về thu để xem tỷ lệ động viên trên GDP là bao nhiêu, nhìn vào về chi để biết việc chi tiêu thuế cho các mục tiêu như thế nào. Hiện nay, ngành nào cũng muốn tăng chi ngân sách, ai cũng muốn tăng tỷ lệ chi trên GDP thì tiền đâu cho đủ? Tổng số thu chi



Ông Nguyễn Văn Phụng

có chừng ấy nhưng ai cũng đòi chia phần to hơn thì rất khó cho quốc gia. Chúng ta hãy nghĩ cách nào để “chiếc bánh” ngân sách to ra trước khi nghĩ đến việc tăng chi từ đó.

Ở góc độ thuế thu nhập DN, Việt Nam có lẽ đang là một trong những “thiên đường thuế”. Bởi lẽ, Việt Nam có thuế suất chuẩn là 20%, thuế suất ưu đãi là 10%, 15%, 17%; bên cạnh đó còn miễn thuế suốt đời dự án, có miễn thuế 4 năm, giảm thuế 9 năm. Như vậy, nếu tính tổng thì thuế suất biên của Việt Nam tương đối thấp; so với các nước trong khu vực, thuế thu nhập DN đang rất cạnh tranh. Điều này thuận lợi cho DN nhưng lại gây thiệt thòi cho NSNN.

Hiện nay, Việt Nam cũng chưa thu thuế cổ tức của DN khi đầu tư vào DN khác có lợi nhuận sau thuế, mà chỉ thu thuế cổ tức đối với thu nhập cá nhân nhưng ở mức rất thấp là 5%. Ngoài ra, cơ quan quản lý cũng cần tính đến quan hệ liên thông giữa thuế thu nhập cá nhân và thuế thu nhập DN. Trên giác độ thuế trực thu, Việt Nam đang chấp nhận giải pháp khuyến khích tích tụ và tích lũy nên đã giảm thuế thu

nhập DN và giữ thuế thu nhập cá nhân ở mức thấp trong một thời gian dài. Đây cũng là dư địa mà nhiều chuyên gia đã đề cập và những người làm chính sách thuế cũng phải nghiên cứu nghiêm túc.

Có một điều rất dễ nhận thấy, tỷ lệ động viên vào ngân sách đối với khu vực đầu tư nước ngoài hiện đang rất thấp so với GDP. Thứ nhất, khi tham gia các dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, Việt Nam chủ yếu là gia công và gia công để xuất khẩu. Theo quy định hiện hành, đã xuất khẩu thì không thu thuế giá trị gia tăng, không những không thu mà còn phải hoàn, nên phần thu thuế gián thu đối với DN đầu tư nước ngoài có thấp hơn so với DN trong nước. Thứ hai, Việt Nam đang trong quá trình thực hiện giấy phép đầu tư đã cam kết với nhóm DN này, muốn cắt giảm ưu đãi thuế thì ít nhất phải đợi đến khi hết thời gian ưu đãi. Chính vì vậy, đây chưa phải là thời điểm để Nhà nước điều chỉnh lại cơ cấu thu thuế thu nhập DN đối với DN có vốn đầu tư nước ngoài, vấn đề này phải giải quyết trong trung hạn và dài hạn.

Một giải pháp quan trọng khác để tăng thu là thực hiện chống gian lận thuế. Sau một năm thực hiện Nghị định số 20/2017/NĐ-CP về quản lý thuế đối với DN có giao dịch liên kết, số cuộc thanh tra, kiểm tra thuế tuy chưa nhiều bằng năm trước nhưng tỷ lệ sai, tỷ lệ gian lận có giảm đi. Điều này cho thấy, Nghị định này đã mang lại hiệu ứng tốt, tạo ra sức răn đe để DN khai thuế chuẩn chỉ hơn nhiều so với thời gian trước đó. Tới đây, cơ quan quản lý cần phải tiếp tục hoàn thiện các giải pháp chống gian lận thuế như là một cách thức để NSNN tăng thêm nguồn thu.■

Tập huấn...

(Tiếp theo trang 2)

Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước cho biết, Đề cương cuộc kiểm toán chỉ ra cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn và những nội dung kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất trong quá trình cổ phần hóa và sau cổ phần hóa của các DNNN giai đoạn 2011-2017. Đặc biệt, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước nhấn mạnh, nội dung trọng tâm của cuộc kiểm toán là việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất trong và sau quá trình cổ phần hóa của các DNNN. Thông qua quá trình kiểm toán, KTNN sẽ đánh giá việc tuân thủ pháp luật; kiến nghị sửa đổi các văn bản, quy định còn bất cập, chưa hợp lý, không phù hợp với thực tiễn. Bên cạnh đó, KTNN cũng đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của việc quản lý, sử dụng đất trong quá trình cổ phần hóa và sau cổ phần hóa của các DNNN...

Cụ thể hóa nhiệm vụ được Quốc hội giao, cũng như căn cứ vào cơ sở pháp lý và trọng yếu kiểm toán, Phó Tổng Kiểm toán Nhà nước nhấn mạnh, cuộc kiểm toán cần tập trung vào các khía cạnh: việc xây dựng, phê

duyệt phương án sử dụng đất của DN cổ phần hóa khi xác định giá trị DN (mục đích sử dụng đất phù hợp với sắp xếp, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước theo quy định); việc quản lý, sử dụng đất theo phương án đã được phê duyệt của DN sau khi cổ phần hóa (thực hiện phương án sử dụng đất, việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất ngoài phương án được duyệt, thu hồi đất vi phạm, đất không sử dụng...); việc xác định giá đất và thực hiện nghĩa vụ liên quan, nhất là việc nộp tiền sử dụng đất vào NSNN khi chuyển mục đích sử dụng đất trong quá trình cổ phần hóa DNNN.

Đại diện của KTNN khu vực I đã trình bày về những nội dung trọng tâm của Đề cương kiểm toán việc quản lý, sử dụng đất trong quá trình cổ phần hóa và sau cổ phần hóa của các DNNN giai đoạn 2011-2017, trong đó tập trung vào mục tiêu, nội dung, phương pháp kiểm toán. Đại diện các KTNN khu vực và các đơn vị tham mưu đã có những trao đổi, thảo luận để cùng làm rõ những nội dung, nhiệm vụ trọng tâm, những giải pháp cần thiết thực hiện cuộc kiểm toán này.■

H.THỎAN

Tăng cường...

(Tiếp theo trang 2)

Để tăng cường hơn nữa công tác bảo vệ BMNN trong tình hình mới, năm 2019, KTNN tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được, đổi mới hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ BMNN trên cơ sở gắn với chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của Ngành; tiếp tục cập nhật, rà soát, soạn thảo, ban hành và sửa đổi bổ sung các văn bản quy định về bảo vệ BMNN đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm túc các quy định về chế độ kiểm tra thực hiện công tác bảo vệ BMNN. KTNN sẽ tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ công tác bảo vệ BMNN; đầu tư kinh phí, phương tiện, trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ công tác bảo vệ BMNN; hoàn thiện phần mềm số hóa nhằm lưu trữ tập trung các tài liệu để tạo thành kho dữ liệu số về hồ sơ kiểm toán; đảm bảo lưu trữ, khai thác sử dụng bảo mật thông tin theo quy định... ■

ĐỨC MINH

XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ ĐỒNG BỘ CHO LĨNH VỰC KIỂM TOÁN THUẾ

Luật Quản lý thuế cần quy định rõ nhiệm vụ kiểm toán thuế của KTNN để phù hợp với Hiến pháp và thông lệ quốc tế

(Phỏng vấn TS. Đặng Văn Hải - Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, KTNN)

□ XUÂN HỒNG (thực hiện)

□ Thưa ông, mới đây, Dự án Luật Quản lý thuế (sửa đổi) đã chỉnh lý một số quy định liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của KTNN đối với vấn đề kiểm toán thuế. Là người có nhiều năm làm việc trong lĩnh vực pháp chế, ông có ý kiến như thế nào về lần chỉnh lý này?

- Trong quá trình xây dựng Dự án Luật Quản lý thuế (sửa đổi), đã có nhiều dự thảo được cơ quan chủ trì soạn thảo là Bộ Tài chính đưa ra. Tại dự thảo xin ý kiến các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương theo Công văn số 8991/BTC-TCT ngày 27/7/2018 của Bộ Tài chính, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của KTNN được quy định như sau:

“Điều 21. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của KTNN

1. Thực hiện kiểm toán các hoạt động liên quan đến quản lý thuế, nghĩa vụ thuế của người nộp thuế theo đúng quy định của pháp luật về KTNN, quy định pháp luật về thuế, quản lý thuế;

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung kết luận do KTNN ban hành.”

Tuy nhiên, tại Phiên họp thẩm tra sơ bộ ngày 05/9/2018 của Thường trực Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội, quy định trên đã được chỉnh lý theo Dự thảo 5. Trong Dự thảo này, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của KTNN đã được chỉnh lý và quy định như sau:

“Điều 22. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của KTNN

1. Thực hiện kiểm toán các hoạt động đối với cơ quan quản lý thuế theo quy định của pháp luật về KTNN.

2. Trường hợp quyết định của cơ quan quản lý thuế có sự khác biệt với báo cáo kiểm toán về nghĩa vụ thuế thì thực hiện theo quyết định của cơ quan quản lý thuế.”

Vừa rồi, tại Phiên họp toàn thể lần thứ 29, ngày 11/10/2018 của Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội, quy định trên lại được chỉnh lý theo dự thảo mới (Dự thảo 6). Cụ thể là:

“Điều 21. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của KTNN

1. Thực hiện kiểm toán các hoạt động đối với cơ quan quản lý thuế theo quy định của pháp luật về KTNN, quy định của pháp luật về quản lý thuế và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Đối với kiến nghị của cơ quan KTNN khi kiểm toán tại cơ quan quản lý thuế mà có liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ thuế của người nộp thuế thì cơ quan quản lý thuế thực hiện việc kiểm tra, thanh tra thuế theo quy định tại Điều 110, Điều 113 và Khoản 3, Điều 119 của Luật này.”

Sau khi nghiên cứu các dự thảo Luật Quản lý thuế (sửa đổi) nêu



TS. Đặng Văn Hải

trên, chúng tôi cho rằng: Quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của KTNN tại Khoản 1, Điều 21 Dự thảo Luật Quản lý thuế (sửa đổi) xin ý kiến các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương vào ngày 27/7/2018 là phù hợp với Hiến pháp năm 2013 và các luật có liên quan; đồng thời cũng phù hợp với khuyến cáo của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao (INTOSAI) và thông lệ quốc tế.

□ **Đâu là những cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn để chúng ta có thể khẳng định về sự phù hợp trên, thưa ông?**

- Thứ nhất, theo quy định tại Khoản 1, Điều 118 Hiến pháp năm 2013, KTNN là cơ quan hiến định độc lập, thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; trong đó có nghĩa vụ nộp thuế của người nộp thuế. Điều này cũng được cụ thể hóa trong quy định của Luật KTNN năm 2015 và các luật khác có liên quan.

Luật KTNN năm 2015 quy định: “Đối tượng kiểm toán của KTNN là việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và các hoạt động có liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của đơn vị được kiểm toán” (Điều 4). Đồng thời, thuật ngữ “tài chính công”, “tài sản công” cũng được giải thích rõ tại Khoản 10, Khoản 11, Điều 3 Luật KTNN năm 2015.

Tại Luật NSNN năm 2015, nhiệm vụ, quyền hạn của KTNN đã được quy định, đó là: “Thực hiện kiểm toán NSNN và báo cáo kết quả kiểm toán với Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; gửi báo cáo kiểm toán cho Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội và các cơ quan khác có liên quan theo quy định của Luật KTNN” (Khoản 1, Điều 23). Đồng thời, Khoản 14, Điều 4 cũng giải thích rõ: “NSNN là toàn bộ các khoản thu, chi của Nhà nước được dự toán và thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định để bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước”.

Tại Luật Quản lý thuế năm 2006, nguyên tắc quản lý thuế đã được quy định như sau: “Thuế là nguồn thu chủ yếu của NSNN” (Khoản 1, Điều 4).

Thứ hai, xuất phát từ vai trò thuế là nguồn thu chủ yếu của NSNN, Tuyên bố Lima về hướng dẫn các nguyên tắc kiểm toán tài chính công của INTOSAI đã đặc

biệt nhấn mạnh nhiệm vụ kiểm toán thuế của cơ quan KTNN. Điều 20 của Tuyên bố Lima quy định về nhiệm vụ kiểm toán thuế của Cơ quan Kiểm toán tối cao như sau:

“Điều 20. Kiểm toán thuế

1. Cơ quan Kiểm toán tối cao phải có quyền kiểm toán việc thu thuế ở mức càng rộng càng tốt, khi thực hiện việc này phải có quyền kiểm tra hồ sơ thuế cá nhân.

2. Kiểm toán thuế trên hết là kiểm toán tính pháp lý và tính chuẩn tắc, tuy nhiên, khi kiểm toán việc áp dụng luật thuế, Cơ quan Kiểm toán tối cao còn phải kiểm tra hệ thống thu và hiệu quả thu thuế, việc thực hiện các chi tiêu thu và nếu có thể, phải đề xuất các biện pháp cải tiến cho cơ quan lập pháp”.

Về mặt thực tiễn, qua hoạt động kiểm toán ngân sách những năm gần đây, KTNN đã tiến hành đối chiếu thuế ở các DN ngoài quốc doanh và đã phát hiện nhiều vụ gian lận về thuế, làm thất thoát hàng nghìn tỷ đồng NSNN. Tuy nhiên, do Luật KTNN chưa quy định nhiệm vụ kiểm toán nghĩa vụ nộp thuế của các DN ngoài quốc doanh nên trên thực tế, việc kiểm tra đối chiếu thuế ở những tổ chức này gặp rất nhiều khó khăn.

Trên thế giới, nhiều cơ quan KTNN cũng đã xem kiểm toán thuế là một bộ phận quan trọng của kiểm toán tài chính công và đã thực hiện kiểm toán với các cấp độ khác nhau, phù hợp môi trường pháp lý và năng lực của cơ quan KTNN.

□ **Sau khi nhận được thông tin chỉnh lý tại Dự thảo 6, ông có đề nghị như thế nào về vấn đề này?**

- Cùng với việc đưa ra những cơ sở và phân tích trên đây, chúng tôi đề nghị giữ nguyên quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của KTNN như quy định tại Khoản 1, Điều 21 Dự thảo Luật Quản lý thuế (sửa đổi) được Bộ Tài chính gửi xin ý kiến các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương. Đồng thời, chúng tôi cũng đề nghị bỏ quy định tại Khoản 2, Điều 21 và Khoản 3, Điều 119 Dự thảo Luật Quản lý thuế (Dự thảo 6) vì không phù hợp với quy định của Hiến pháp và trái quy định của Luật KTNN năm 2015. Cụ thể là:

KTNN đã được Hiến pháp năm 2013 quy định là cơ quan do Quốc hội thành lập, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật, thực hiện kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công, còn cơ quan quản lý thuế là cơ quan trực thuộc Bộ Tài chính. Do vậy, việc so sánh và phân định kết quả hoạt động giữa KTNN và cơ quan quản lý thuế là không có cơ sở pháp lý.

Tại Luật KTNN năm 2015, giá trị pháp lý của báo cáo kiểm toán đã được quy định rõ, đó là: “Báo cáo kiểm toán của KTNN sau khi phát hành và công khai có giá trị bắt buộc phải thực hiện đối với đơn vị được kiểm toán về sai phạm trong việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công” (Khoản 1, Điều 7).

Tôi muốn nhấn mạnh lại rằng: Luật Quản lý thuế (sửa đổi) cần quy định rõ nhiệm vụ kiểm toán thuế của KTNN để cụ thể hóa và phù hợp với quy định của Hiến pháp - đạo luật cơ bản của Nhà nước; phù hợp với Tuyên bố Lima và thông lệ quốc tế, tạo cơ sở pháp lý để KTNN thực hiện kiểm toán các đối tượng có nghĩa vụ nộp NSNN và kiểm soát các nguồn thu này. Đây là quy định nhằm xác định thẩm quyền kiểm tra tài chính của Nhà nước với tư cách là chủ thể công quyền có quyền huy động sự đóng góp của các chủ thể kinh tế vào NSNN, còn kế hoạch kiểm toán hằng năm của KTNN được thực hiện theo nguyên tắc chọn mẫu theo yêu cầu quản lý của Nhà nước và phù hợp với năng lực (biên chế, kinh phí) của KTNN trong từng thời kỳ.

□ **Xin trân trọng cảm ơn ông!**



KTNN đã phát hiện nhiều vụ gian lận về thuế, làm thất thoát hàng nghìn tỷ đồng NSNN

Ảnh minh họa

XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ ĐỒNG BỘ CHO LĨNH VỰC KIỂM TOÁN THUẾ

Quy định về kiểm toán thuế cần sự toàn diện và khách quan

□ TS. MAI VINH - *Kiểm toán trưởng KTN chuyên ngành II*

Người nộp thuế cũng cần phải được kiểm toán

Ngày 11/10, tại Phiên họp toàn thể lần thứ 29 của Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội, Luật Quản lý thuế (sửa đổi) đã được chỉnh lý với bản Dự thảo lần thứ 6. Tuy nhiên, các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của KTN vẫn chưa toàn diện, chưa sát đối tượng kiểm toán.

Thứ nhất, ngoài vấn đề xung đột với Điều 118, Hiến pháp 2013 và Điều 4, Luật KTN 2015, quy định trên cũng không phù hợp với thông lệ quốc tế (Tuyên bố Lima năm 1997).

Khoản 4, Điều 14 Luật KTN 2015 đã quy định: “NSNN là toàn bộ các khoản thu, chi của Nhà nước...”, mà NSNN là thuộc tài chính công. Vì vậy, kiểm toán thu ngân sách chính là kiểm tra nhiệm vụ thu của cơ quan thuế, bao gồm nghĩa vụ của người nộp thuế.

KTN kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công có nghĩa là ở đâu có tài chính công, tài sản công, ở đó phải được kiểm toán, không phân biệt đối tượng và hình thức quản lý, sử dụng, bao gồm toàn bộ các hoạt động từ quá trình hình thành nguồn cho đến các hoạt động quản lý, sử dụng. Do thuế là nguồn thu của NSNN nên nghĩa vụ nộp thuế của người nộp thuế cũng cần phải được kiểm toán.

Thứ hai, về cơ sở thực tiễn: qua hoạt động kiểm toán ngân sách, KTN đã đối chiếu thuế trong một số năm vừa qua và đã kiến nghị truy thu NSNN số tiền khá lớn. Năm 2016, qua đối chiếu 1.563 người nộp thuế, KTN kiến nghị các khoản phải nộp tăng thêm là 2.060,6 tỷ đồng.



TS. Mai Vinh

Năm 2017, đối chiếu 2.497 người nộp thuế, KTN phát hiện 2.344 trường hợp có sai phạm, tương đương 94% và kiến nghị các khoản phải nộp tăng thêm là 1.351 tỷ đồng. Qua 9 tháng năm 2018, KTN đã thực hiện đối chiếu 2.605 người nộp thuế và kiến nghị các khoản phải nộp tăng thêm 1.769,4 tỷ đồng.

KTN cũng đã phát hiện các vụ chuyển giá, trốn thuế ở nhiều DN, kể cả DN nước ngoài như Unilever và DNN như Sabeco, đồng thời kiến nghị truy thu vào

ngân sách hàng chục nghìn tỷ đồng. Qua cuộc kiểm toán chuyên đề về công tác quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng tại Tổng cục Thuế và 19 cục thuế tỉnh, thành phố, KTN đã kiến nghị xử lý số liệu liên quan đến việc thực hiện hoàn thuế chưa phù hợp với quy định 1.396,2 tỷ đồng.

Quan điểm của tôi là ai có nghĩa vụ nộp thuế (kể cả tư nhân) cũng đều phải được kiểm toán, để xem những đối tượng này thực hiện quy định về thuế thu nhập cá nhân có đúng không? Hiện nay, KTN chưa thực hiện nhiệm vụ này bởi đối tượng quá rộng và nhân lực chưa đủ.

Tuyên bố Lima nêu rõ, khi thực hiện việc kiểm toán thuế, cơ quan KTN có quyền kiểm toán cơ quan quản lý thuế và người nộp thuế. Do đó theo tôi, cần đưa quy định: “Thực hiện kiểm toán các hoạt động liên quan đến quản lý thuế, nghĩa vụ thuế của người nộp thuế theo đúng quy định của pháp luật về KTN, quy định pháp luật về thuế, quản lý thuế” vào Dự thảo Luật Quản lý thuế (sửa đổi), bởi lẽ Luật này quản lý toàn bộ hoạt động thu thuế liên quan trực tiếp đến cơ quan thuế là



Kiểm toán thu ngân sách chính là kiểm tra nhiệm vụ thu của cơ quan thuế
Ảnh minh họa

Tổng cục Thuế và Bộ Tài chính, đồng thời liên quan đến một số cơ quan khác trong đó có KTN.

Không nên để cơ quan thuế “vừa đá bóng, vừa thổi còi”

Tại Dự thảo lần thứ 6, Luật Quản lý thuế (sửa đổi) quy định: đối với kiến nghị của cơ quan KTN khi kiểm toán tại cơ quan quản lý thuế mà có liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ thuế của người nộp thuế thì cơ quan quản lý thuế thực hiện việc kiểm tra, thanh tra thuế theo quy định. Trường hợp quyết định xử lý của cơ quan quản lý thuế về thực hiện nghĩa vụ thuế phải nộp, hoàn thuế của người nộp thuế có sự khác biệt với kiến nghị của KTN, kết luận của cơ quan thanh tra thì thực hiện theo quyết định xử lý của cơ quan quản lý thuế, đồng thời cơ quan quản lý thuế báo cáo Bộ trưởng Bộ Tài chính để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Hiện nay, khi kiểm toán NSNN, KTN đang kiểm toán ba cơ quan: một là, cơ quan quản lý thuế và đối chiếu thuế đối với một số đơn vị (đối tượng nộp thuế); hai là, kiểm toán báo cáo tài chính của các DN trong đó có kiểm toán thuế, xác định nghĩa vụ nộp thuế của toàn bộ DNN; ba là, kiểm toán toàn bộ việc thu phí, lệ phí của các đơn vị sự nghiệp có thu.

Cơ quan thuế thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý thuế theo các luật thuế và Luật Quản lý thuế. Ngành thuế có chức năng thanh tra, kiểm tra thuế nhưng chỉ để phục vụ cho công tác quản lý thuế của ngành thuế và Bộ Tài chính. Còn KTN là cơ quan kiểm tra độc lập từ bên ngoài, thực hiện kiểm toán cơ quan thuế để xác định sự tuân thủ pháp luật trong

việc quản lý đối tượng (người nộp thuế); kiểm toán các đối tượng có nghĩa vụ nộp thuế để xem xét việc chấp hành các quy định của pháp luật về nộp ngân sách, như: có xác định đúng doanh thu, chi phí, đúng số thuế phải nộp không, có thực hiện đúng thời hạn nộp, có để phát sinh nợ đọng hay không...

Dự thảo Luật Quản lý thuế điều chỉnh như vậy cho thấy quy định này mang tính cục bộ, không khách quan, đưa cơ quan thuế vào tình trạng “vừa đá bóng, vừa thổi còi”. Nếu được thông qua thì chức năng, nhiệm vụ của KTN sẽ bị giảm đi, thậm chí với một số trường hợp, việc kiểm toán của KTN sẽ không còn ý nghĩa nữa. Tôi đề nghị Dự thảo Luật bỏ quy định này vì nó vừa không phù hợp với quy định của Hiến pháp vừa trái quy định của Luật KTN.

Điều 55, Luật KTN 2015 quy định: cơ quan quản lý thuế là đơn vị được kiểm toán; giá trị pháp lý của báo cáo kiểm toán sau khi phát hành và công khai có tính bắt buộc thực hiện đối với đơn vị được kiểm toán về sai phạm trong việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công. Bởi thế, quy định như Dự thảo trên là không phù hợp với vai trò hiến định, hoạt động độc lập và chỉ tuân theo pháp luật của KTN, đồng thời cũng trái với quy định về giá trị pháp lý của báo cáo kiểm toán đã được KTN phát hành.

Tôi cho rằng, Luật Quản lý thuế cần quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của KTN như sau: “KTN chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung kết luận do KTN ban hành”. Khi quy định những vấn đề trên, Luật Quản lý thuế cần xem xét mối quan hệ với Luật KTN hiện hành. Bởi lẽ, cơ quan quản lý thuế và DN có vốn nhà nước là đối tượng được kiểm toán có trách nhiệm bắt buộc thực hiện kiến nghị của KTN tại báo cáo kiểm toán hoặc khiếu nại trong trường hợp không đồng ý với kiến nghị của KTN.

(Xem tiếp trang 9)

Dự án Luật Quản lý thuế (sửa đổi, bổ sung) sẽ được trình ra Quốc hội khóa XIV tại Kỳ họp thứ 6. Có thể nhận thấy, qua nhiều lần chỉnh sửa trên cơ sở tiếp thu ý kiến rộng rãi của các ban ngành, các tổ chức nghề nghiệp và nhân dân, Dự án Luật đã có sự đổi mới hơn và khoa học hơn, thể hiện được tinh thần hướng đến mục tiêu thực hiện chính sách thuế minh bạch, đơn giản, khoa học, phù hợp thông lệ quốc tế. Tuy nhiên, bên cạnh những điểm tích cực trên, một số quy định của Luật Quản lý thuế vẫn còn chông chéo, không phù hợp với quy định của những bộ luật đã được Quốc hội thông qua trước đó. Thậm chí, có những quy định của Luật Quản lý thuế còn xung đột với các luật khác, cụ thể như Luật KTN.

DỰ THẢO LUẬT QUẢN LÝ THUẾ (SỬA ĐỔI): Cần tránh những xung đột luật pháp

□ PGS,TS. ĐẶNG VĂN THANH - *Chủ tịch Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam*

Thứ nhất, Luật KTN 2015 đã quy định rất rõ về chức năng của KTN là kiểm tra, đánh giá và xác nhận tài sản công, tài chính công. Tài chính công được hiểu là tài chính nhà nước, trong đó có NSNN. Nguồn thu của NSNN chủ yếu là từ thuế, phí và lệ phí. Nộp thuế, phí, lệ phí là nghĩa vụ của toàn dân; thu thuế, quản lý thuế là trách nhiệm của cơ quan thuế và các cơ quan, các cấp chính quyền trong bộ máy quản lý nhà nước. KTN không chỉ có trách nhiệm kiểm tra, đánh giá, xác nhận tình hình thu

thuế mà phải kiểm tra cả việc nộp thuế, quản lý thuế, việc tuân thủ luật pháp về thuế và thực hiện các chính sách thuế. Cần có sự hiểu đúng, đủ về phạm vi, đối tượng của KTN trong hoạt động quản lý thuế, từ việc ban hành chính sách thuế, nộp thuế, đến việc thu thuế, quản lý và sử dụng tiền thuế. Tại Dự thảo 6 của Luật Quản lý thuế, vấn đề này đã được quy định (Điều 21), nhưng chưa ổn và chưa thỏa đáng. Trách nhiệm, quyền hạn của KTN trong việc kiểm toán thuế cần được quy định lại đúng

theo tinh thần Hiến pháp 2013 và Luật KTN 2015.

Thứ hai, KTN là cơ quan kiểm tra tài chính do Quốc hội thành lập (ở các nước thường gọi là kiểm toán tối cao, hoặc kiểm tra tối cao, tòa án về tài khoản của Chính phủ). Báo cáo của cơ quan kiểm toán có giá trị, dựa trên những bằng chứng pháp lý đã được đánh giá. Vì vậy, ý kiến hoặc các kiến nghị của KTN phải được tôn trọng, được chấp hành. Nếu chưa thỏa đáng, chưa đồng tình, các bên liên quan có quyền giải trình, đưa ra Hội đồng kiểm toán (thành lập và hoạt động theo Luật định). Vì vậy, cần phải cân nhắc các quy định trong Luật Quản lý thuế về quyền cũng như trách nhiệm quyết định khi có sự khác nhau trong ý kiến của cơ quan thuế và KTN.■

XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ ĐỒNG BỘ CHO LĨNH VỰC KIỂM TOÁN THUẾ

Trung Quốc: Kiểm toán tại nơi làm việc của người nộp thuế

Tại Trung Quốc, hoạt động quản lý thuế được thực hiện bởi Cục Quản lý nhà nước về thuế (State Administration of Taxation of The People's Republic of China - SAT). Được thành lập vào năm 1950, SAT hiện là cơ quan độc lập của Hội đồng nhà nước, có trách nhiệm quan trọng trong việc ban hành luật thuế.

Kể từ năm 2002, tại Trung Quốc, ngoại trừ một số ngành công nghiệp mang tính đặc thù đã có quy định miễn thì tất cả các DNNN còn lại đều phải được cơ quan KTNN kiểm toán hằng năm. Khi tiến hành kiểm toán thuế, KTNN Trung Quốc sử dụng kết hợp các nguồn dữ liệu. Cụ thể là: sử dụng dữ liệu từ SAT để cảnh báo “người nộp thuế có nguy cơ cao”; thông tin của bên thứ ba được chia sẻ bởi công tố viên; hoặc người được ủy thác điều tra về hoạt động thuế trái quy định; các cơ quan an ninh công cộng, kiểm sát, kiểm toán và kỷ luật từ bên ngoài cũng như các phòng thanh tra, kiểm toán nội bộ và giám sát kỷ luật SAT... Quá trình kiểm toán thuế luôn được lập kế hoạch chi tiết. Việc kiểm toán đều có sự thông báo và phối hợp với đơn vị được kiểm toán để kiểm tra tại nơi làm việc của người nộp thuế. Công tác quản lý quy hoạch kiểm toán được tăng cường, tránh sự gián đoạn không cần thiết đối với người nộp thuế thông thường. Các quy trình kiểm tra thuế sẽ được sắp xếp hợp lý, các tiêu chuẩn xử lý phải phù hợp để từ đó thực hiện những tiêu chuẩn thực thi pháp luật chung, đảm bảo tính công bằng trong kiểm toán thuế cũng như thực thi pháp luật của cơ quan thuế.

Việc thực hiện Bộ luật Kiểm toán thuế của Trung Quốc đã thúc đẩy cơ quan thuế tăng cường sự công bằng và toàn vẹn trong quá trình thực thi nhiệm vụ quản lý thuế.

Australia: Cơ quan đưa ra đánh giá cuối cùng vẫn là KTNN

Tại Australia, hoạt động thu thuế và quản lý thuế được thực hiện bởi Cục Thuế Australia (The Australian Taxation Office - ATO). Trên thực tế, ATO cũng thực hiện luôn hoạt động thanh tra, kiểm tra trong ngành. Tuy nhiên, Cục Thuế này lại không có phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro để theo dõi và phân tích sự tuân thủ của người nộp thuế đối với các điều khoản thanh toán cũng như các nghĩa vụ tuân thủ trong tương lai. Chính vì thế, để đảm bảo các khoản thuế được nộp về NSNN một cách đầy đủ, Cơ quan Kiểm toán quốc gia Australia (Australian National

Sự phối hợp trong công tác quản lý thuế và kiểm toán thuế tại một số quốc gia

ThS. TRẦN PHƯƠNG THÙY - Khoa Kế toán, kiểm toán (Học viện Ngân hàng)

Thuế là một công cụ tài chính có tính pháp lý cao, được quyết định bởi quyền lực chính trị của nhà nước và quyền lực ấy thể hiện rõ bằng pháp luật. Các luật thuế sẽ do các cơ quan quyền lực nhà nước ban hành để tránh việc thu thuế tùy tiện.



Ảnh minh họa

Ông Đinh Dũng Sỹ - Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Văn phòng Chính phủ:

Cần phải bổ sung các đơn vị được kiểm toán và phạm vi kiểm toán của KTNN, bảo đảm bao quát hết đối tượng kiểm toán của KTNN theo Hiến pháp, nhất là lĩnh vực kiểm toán thuế, lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường, công nghệ thông tin, đơn vị được hỗ trợ NSNN... Không nên có quan điểm năng lực của KTNN đến đâu thì làm đến đó, mà cần tư duy theo hướng chúng ta cần kiểm toán đến đâu thì phạm vi hoạt động của KTNN đến đó. Có những phạm vi đưa vào Luật chưa thực hiện được ngay nhưng sẽ mang lại tác dụng răn đe. Tôi cho rằng, cần phải tổ chức một hội thảo riêng về nội dung tài chính, tài sản công để khái niệm này được hiểu một cách đầy đủ, bao quát.

Ông Nguyễn Hữu Thành - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh:

Có ý kiến cho rằng, DN ngoài quốc doanh không dùng tài sản công nên không thuộc đối tượng kiểm toán của KTNN. Song thực tế cho thấy, chỉ mới thực hiện đối chiếu thuế, KTNN đã giúp

tăng thu cho NSNN rất nhiều. Theo tôi, KTNN cần phải thực hiện việc kiểm toán thu ngân sách (thu thuế) chứ không chỉ đối chiếu thuế như hiện nay. Mặc dù chúng ta đã có lực lượng thanh tra thuế, nhưng đây là thanh tra chuyên ngành nên liệu có đảm bảo sự khách quan và bao quát hết các hoạt động thu thuế? Cho nên, vấn đề kiểm toán thuế cần phải được quy định trong các bộ luật để việc thu thuế đảm bảo sự khách quan.

Bà Nguyễn Thị Yến - Ủy viên Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội:

KTNN là cơ quan do Quốc hội thành lập và hoạt động độc lập, nhưng khi quyết định của cơ quan quản lý thuế có sự khác biệt với báo cáo kiểm toán của KTNN về nghĩa vụ nộp thuế thì Luật Quản lý thuế lại quy định thực hiện theo quyết định của cơ quan quản lý thuế. Điều này hoàn toàn không hợp lý. Theo tôi, Luật cần quy định lấy kết quả của cơ quan có thẩm quyền cao nhất và ở đây cơ quan thuế không thể có thẩm quyền cao hơn KTNN. Do đó, kết luận của cơ quan KTNN phải mang tính quyết định.■

Cơ quan được kiểm toán có thể khiếu nại Kết luận kiểm toán

Tại Công văn số 1425/KTNN-VP ngày 08/10/2018 tham gia ý kiến đối với Dự thảo Luật Quản lý thuế (sửa đổi), KTNN đã đề nghị: Dự thảo Luật Quản lý thuế (sửa đổi) cần được biên tập, chỉnh sửa đúng như Dự thảo tại Công văn số 8991/BTC-TCT ngày 27/7/2018 của Bộ Tài chính. Đó là: KTNN “thực hiện kiểm toán các hoạt động liên quan đến quản lý thuế, nghĩa vụ thuế của

người nộp thuế theo đúng quy định của pháp luật về KTNN, quy định pháp luật về thuế, quản lý thuế; Chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung kết luận do KTNN ban hành.”

Có nghĩa là cơ quan được kiểm toán có thể khiếu nại hoặc kiện ra tòa án Kết luận kiểm toán của KTNN theo luật định nếu cho rằng không đúng.■

Audit Office - ANAO) đã phải tham gia vào quá trình này. Mục tiêu kiểm toán của ANAO là đánh giá tính hiệu quả của các công cụ thu thuế do Văn phòng Thuế Australia thực hiện.

Để đạt được các mục tiêu kiểm toán, ANAO sử dụng phương pháp lấy mẫu một cách ngẫu nhiên, phân tầng theo ngành nghề đối với tất cả các khu vực trong năm tài chính. ANAO đã xem xét tối thiểu 10% tổng số

DN trong mỗi ngành nghề kinh doanh. Mẫu cho mỗi ngành nghề kinh doanh bao gồm 5 trường hợp hàng đầu theo giá trị phương sai thanh toán.

Trong hoạt động kiểm toán thuế, cơ quan KTNN và thanh tra thuế của Australia có sự kết hợp khá tốt. Với các DN có quy mô lớn hay các tập đoàn lớn, KTNN tiến hành đánh giá tập trung vào thuế thu nhập, nghĩa vụ của người sử dụng lao động cũng như kiểm

tổ chức kiểm soát kinh tế, tài chính cao nhất và hoạt động độc lập. Văn phòng này thực hiện kiểm toán đều đặn và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Kosovo. Báo cáo tài chính của Cục Quản lý thuế tại Kosovo (Tax Administration of Kosovo - TAK) được kiểm toán hằng năm bởi Văn phòng Kiểm toán quốc gia. Các cuộc kiểm toán sẽ phân tích những điểm còn hạn chế, rủi ro trong quản lý và kiểm soát các

nguồn thu, chi của TAK để từ đó đưa ra các kiến nghị phù hợp. Các kiến nghị và kết luận của Văn phòng Kiểm toán quốc gia Kosovo luôn có tính pháp lý cao nhất. Khi xảy ra những kết luận khác nhau giữa KTNN và tổng thanh tra thuế thì kết luận của KTNN sẽ có giá trị cao hơn.

Việt Nam: Luật Quản lý thuế cần tuân thủ Hiến pháp và các luật liên quan

Tại Việt Nam, thuế là một công cụ mà Nhà nước sử dụng để quản lý đất nước. Tổng cục Thuế là tổ chức trực thuộc Bộ Tài chính, sử dụng NSNN để vận hành bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về các nguồn thu nội địa.

Xuất phát từ thực tiễn công tác quản lý thuế cũng như từ chính các luật thuế được Quốc hội thông qua, “nguyên tắc quản lý thuế” phải được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế. Nguyên tắc này cần được xem xét cụ thể trên cơ sở thực tiễn quản lý thuế tại Việt Nam, kết hợp với kinh nghiệm quốc tế cũng như dự liệu những vấn đề đã, đang diễn ra tại Việt Nam và thế giới. Một trong những nguyên tắc quan trọng đối với vấn đề quản lý thuế là phải luôn tuân thủ theo Hiến pháp và luật định.

Hiện nay, hoạt động kiểm toán của KTNN về thuế và hoạt động thanh tra, kiểm tra của thanh tra thuế vẫn còn có sự chồng chéo. Nguyên nhân chủ yếu là do thiếu cơ chế phối hợp trong việc cung cấp thông tin về tình hình thanh tra, kiểm tra và việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các Bộ, ngành, địa phương. Vấn đề khó khăn nhất là thiếu sự thống nhất về nguyên tắc quản lý thuế, đối tượng, phạm vi, thời gian...

Với chức năng kiểm toán việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công, KTNN cần tiến hành tăng cường kiểm toán nguồn thu ngân sách, đặc biệt là các nguồn thu từ thuế (chiếm hơn 90% nguồn thu NSNN). Thuế là nguồn thu chủ yếu của NSNN, cũng chính là lợi ích quốc gia, do đó, việc sửa đổi, bổ sung Luật KTNN hoặc thay thế Luật Quản lý thuế trong tương lai bắt buộc phải cân nhắc kỹ và dự liệu mọi tình huống để đưa ra những phương án quản lý thuế hài hòa nhất, tối ưu nhất.■

XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ ĐỒNG BỘ CHO LĨNH VỰC KIỂM TOÁN THUẾ

Nhiều rủi ro pháp lý và hệ lụy khi KTNN kiểm tra, đối chiếu số liệu báo cáo của người nộp thuế

NGUYỄN THỊ HẢI YẾN - KTNN chuyên ngành II

Trong quá trình kiểm toán công tác quản lý thuế, khi gặp trường hợp cần thiết, các kiểm toán viên (KTV) đã tiến hành kiểm tra, đối chiếu số liệu tình hình thực hiện nghĩa vụ với NSNN của người nộp thuế. Qua công tác đối chiếu, KTNN đã đề nghị tăng thu NSNN, giảm khấu trừ thuế, hoàn thuế giá trị gia tăng, điều chỉnh giảm lỗ hàng chục nghìn tỷ đồng, từ đó hướng dẫn, chấn chỉnh DN về việc kê khai thuế chưa tuân thủ quy định.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện kiểm tra đối chiếu số liệu báo cáo về người nộp thuế vẫn còn nhiều rủi ro pháp lý và hệ lụy.

Người nộp thuế tìm mọi lý do để trốn tránh đối chiếu...

Theo Điều 4, Luật KTNN: "Đối tượng kiểm toán của KTNN là việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công và các hoạt động có liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của đơn vị được kiểm toán". Khi kiểm toán công tác quản lý thu thuế, KTNN sẽ phải thông qua cơ quan quản lý thuế, yêu cầu người nộp thuế cung cấp các tài liệu nhằm bổ sung bằng chứng cho các xét đoán chuyên môn của KTV. Ở đây, người nộp thuế không phải là đối tượng kiểm toán trực tiếp của KTNN mà là "tổ chức, cá nhân có liên quan". Cơ sở pháp lý của việc kiểm tra, đối chiếu là Khoản 2, Điều 11, Luật KTNN 2015, theo đó, KTNN có quyền "yêu cầu đơn vị được kiểm toán và tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu phục vụ cho việc kiểm toán".

Hiện nay, khi tiến hành đối chiếu, KTNN phải thông qua cơ

Thời gian qua, lĩnh vực kiểm toán công tác quản lý thuế đã đạt được những kết quả rất đáng kể. Số kiến nghị truy thu nộp ngân sách khá lớn, chiếm tỷ trọng cao trong tổng số kiến nghị xử lý tài chính của KTNN. Cùng với đó, nhiều kiến nghị của KTNN cũng đã giúp cơ quan quản lý thuế khắc phục bất cập, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành.



KTNN rất khó yêu cầu cơ quan thuế xác nhận vào biên bản đối chiếu số liệu

Ảnh: T. TÙNG

quan thuế để yêu cầu người nộp thuế cung cấp các tài liệu cần thiết dưới hình thức công văn yêu cầu - một loại văn bản có tính pháp lý chưa cao. Nếu người nộp thuế không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ thông tin theo yêu cầu, hoặc cơ quan thuế không phối hợp tốt trong việc cung cấp tài liệu thì sẽ gây khó khăn cho công tác kiểm tra, đối chiếu.

Hệ lụy xảy ra là, người nộp thuế sẽ cố tình trốn tránh, tìm mọi lý do để cung cấp tài liệu chậm hoặc người nộp thuế cung cấp hồ sơ, tài liệu không đầy đủ, không kịp thời, thời gian đối chiếu ngắn,... Tất cả những điều này khiến kết quả kiểm toán không bao quát hết được những rủi ro trọng yếu của nội dung đối chiếu, dẫn đến việc người nộp thuế không ký biên bản đối chiếu. Từ đó, KTV cũng trở nên

thận trọng trong việc kiến nghị truy thu thuế.

Thực tế, quá trình kiểm toán đối chiếu với người nộp thuế ít khi có sự chứng kiến của đại diện cơ quan thuế. Vì vậy, KTV cũng rất khó để yêu cầu cơ quan thuế xác nhận vào biên bản đối chiếu số liệu, thậm chí cán bộ thuế còn không ký biên bản. Một vài trường hợp cán bộ thuế ký biên bản nhưng lại ghi: "nội dung truy thu do KTNN làm việc trực tiếp với người nộp thuế", nhằm mục đích giảm trách nhiệm cho cán bộ quản lý thuế.

Chồng chéo về phạm vi kiểm tra, kiểm toán

Hiện nay, quá trình đối chiếu thuế vẫn chưa được quy định cụ thể về phạm vi kiểm tra, đối chiếu, tiêu chí chọn đơn vị đối chiếu, mẫu biểu đối chiếu. Theo Hướng dẫn số 275/KTNN-CD ngày 18/3/2016 của KTNN hướng dẫn nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, đối chiếu số liệu báo cáo của người nộp thuế khi kiểm toán tại cơ quan thuế, cơ quan hải quan trong cuộc kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước tại tỉnh, thành phố thuộc T.Ư, việc kiểm tra, đối chiếu "chỉ được thực hiện khi kiểm toán tại cơ quan thuế thấy có nội dung chưa rõ hoặc có việc chưa chấp hành đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách". Như vậy, mục tiêu của việc kiểm tra đối chiếu là nhằm thu thập bằng chứng cho các đánh giá của KTV về việc người nộp thuế chưa chấp hành đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách. Mục tiêu này có điểm tương đồng với mục tiêu của thanh tra ngành thuế, do đó, phạm vi giữa công tác đối chiếu và kiểm tra, thanh tra không có ranh giới rõ ràng.

Khi đối chiếu thuế thu nhập DN phải nộp, KTV cần kiểm tra các khoản doanh thu, chi phí của DN. Đề kiểm tra được tính phù hợp của các chỉ tiêu này, người đối chiếu phải được kiểm tra các tài khoản liên quan đến hầu hết các khoản mục trên báo cáo tài chính của đơn vị như: tiền, công nợ, tài sản,... Tuy nhiên, do giới hạn thời gian đối chiếu, các bằng chứng khó được thu thập đầy đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng.

Thực tế cho thấy, biên bản đối chiếu với người nộp thuế hiện có tính pháp lý chưa cao. Về giá trị pháp lý, đây chưa phải là kết luận cuối cùng đối với các nội dung đã được đối chiếu và ghi trong biên bản. Do đó, cơ quan thuế vẫn tiếp tục kiểm tra, thanh tra các nội dung mà KTV đã thực hiện đối chiếu với người nộp thuế, gây nên tình trạng chồng chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra người nộp thuế. Bên cạnh đó, KTNN cũng không có quá trình khảo sát người nộp thuế trước khi đối chiếu, dẫn đến dễ bị chồng chéo với các cuộc thanh tra, kiểm tra của cơ quan khác.

Người nộp thuế không đồng thuận với kết luận, kiến nghị của KTNN

Tình trạng không thể thu thập đầy đủ bằng chứng cùng với việc kết quả kiểm toán không bao quát hết được những rủi ro trọng yếu của nội dung đối chiếu sẽ rất dễ dẫn đến khả năng KTV đưa ra những kiến nghị chưa thỏa đáng. Đây cũng là nguyên nhân gây nên tình trạng một số người nộp thuế không đồng thuận với kết luận, kiến nghị của KTNN, dẫn đến

khiếu nại kéo dài hoặc không thực hiện kiến nghị của KTNN.

Tại thời điểm này, giá trị gia tăng của KTNN trong kiểm tra, đối chiếu thuế là không nhiều như tiềm năng, bởi thời gian cũng như phạm vi bị hạn chế. Các cuộc kiểm toán chủ yếu chỉ mới kiến nghị truy thu thêm thuế phải nộp cho NSNN mà chưa thể đưa ra đầy đủ đánh giá sự tuân thủ luật pháp trên tất cả các khía cạnh của thuế như: đăng ký, kê khai, nộp thuế, hoàn thuế và quản lý thuế; chưa đi sâu kiểm toán hoạt động, kiểm toán hiệu quả để đánh giá tác động của các sắc thuế đến đời sống kinh tế - xã hội, ảnh hưởng và tác động của từng sắc thuế đến tăng trưởng và phát triển bền vững của nền kinh tế cũng như đánh giá tính công bằng, tính hiệu quả, tính khả thi của từng sắc thuế, của đối tượng chịu thuế và thuế suất của từng sắc thuế...

Một số giải pháp khắc phục

Từ thực tế trên, để công tác kiểm tra, đối chiếu thuế được hiệu quả, chúng tôi đề xuất các giải pháp khắc phục như sau:

Trước hết, quy định pháp lý về kiểm toán tại cơ quan quản lý thuế cần được sớm hoàn thiện một cách đồng bộ. Cụ thể là: hoàn thiện quy định của KTNN, thiết lập môi trường pháp lý hoạt động kiểm toán tại cơ quan thuế, khắc phục hạn chế về hiệu lực hoạt động của KTV trong việc thu thập bằng chứng kiểm toán. Xây dựng quy định xử phạt trong lĩnh vực KTNN, đặc biệt là quy định về hành vi người nộp thuế, cơ quan thuế khi cố tình không chấp hành quy định kiểm tra, đối chiếu số liệu của KTNN, đồng thời đưa ra biện pháp, mức phạt đối với từng hành vi.

Ban hành hướng dẫn cụ thể về tiêu chí chọn đơn vị đối chiếu, phạm vi đối chiếu tại đơn vị, xây dựng bổ sung hệ thống biểu mẫu kiểm toán áp dụng khi kiểm tra, đối chiếu với người nộp thuế. Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng kiểm toán để giảm thiểu rủi ro kiểm toán, tránh tình trạng lợi dụng đối chiếu thuế để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị hoặc gây khó khăn cho hoạt động của đơn vị.

Nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ KTV theo hướng chuyên môn hóa từng lĩnh vực. Tăng cường công tác tập huấn nghiệp vụ đối chiếu trong ngành KTNN. Trong đó, chú ý đến việc khai thác thông tin trên hệ thống thông tin của ngành thuế và các nguồn khác, đảm bảo nắm bắt thông tin người nộp thuế, tránh tình trạng lập kế hoạch kiểm tra, đối chiếu khi chỉ có rất ít thông tin về người nộp thuế. Xây dựng quy chế phối hợp giữa KTNN chuyên ngành với KTNN khu vực và giữa các KTNN khu vực đồng cấp, xây dựng hệ thống dữ liệu thông tin của KTNN.■

Quy định về...
(Tiếp theo trang 7)

Để hợp lý và hợp pháp, Luật Quản lý thuế cần quy định trách nhiệm của KTNN theo hướng sau:
Trong trường hợp đối tượng kiểm toán là DNNN có kiến nghị liên quan đến nghĩa vụ thuế thì DN có trách nhiệm bắt buộc phải thực hiện kiến nghị của KTNN tại báo cáo kiểm toán hoặc khiếu nại trực tiếp lên KTNN nếu không đồng ý với kiến nghị của KTNN. KTNN có trách nhiệm thông báo cho cơ quan quản lý thuế biết kiến nghị liên quan đến nghĩa vụ nộp thuế cũng như việc giải quyết khiếu nại của DN để đơn đốc thực hiện.
Trong trường hợp đối tượng kiểm toán là cơ quan quản lý thuế có kiến nghị liên quan đến nghĩa vụ thuế của DN (bên thứ ba) thì cơ quan quản lý thuế có trách nhiệm đơn đốc DN thực hiện kiến nghị của KTNN tại báo cáo kiểm toán hoặc cơ quan quản lý thuế cũng có thể không đồng ý với kiến nghị của KTNN. Trường hợp KTNN không chấp nhận khiếu nại và DN hoặc cơ quan quản lý thuế khiếu kiện ra tòa thì KTNN phải có trách nhiệm cùng cơ quan quản lý thuế phối hợp thực hiện tố tụng tại tòa, đồng thời cùng thực hiện bản án theo kết luận của tòa án.■
THUỖ ANH (ghi)

Khung pháp lý chưa rõ ràng

Tính đến tháng 5/2018, Việt Nam đã có 68 dự án giao thông đường bộ được đầu tư theo hình thức BOT với tổng mức đầu tư gần 208.000 tỷ đồng. Đây là một chủ trương đúng đắn của Chính phủ nhằm nâng cấp cơ sở hạ tầng đường bộ và phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng. Tuy nhiên, thời gian qua, một số trạm thu phí hoàn vốn dự án BOT gặp phải phản ứng của tài xế, người dân như: trạm BOT Tân Đệ (Thái Bình), trạm Quán Hàu (Quảng Bình), đặc biệt là điểm nóng BOT Cai Lậy (Tiền Giang). Nhiều ý kiến cho rằng, một trong những nguyên nhân dẫn tới tình trạng này là do khung pháp lý về các dự án BOT chưa thực sự rõ ràng nên quá trình triển khai phát sinh nhiều bất cập, gây bức xúc cho người dân.

Theo Chánh Văn Phòng Đối tác công tư (PPP) - Cục Quản lý Đầu thầu (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) Trần Việt Dũng, kể từ lúc các dự án PPP đầu tiên khởi động đến nay, các quy định quản lý liên quan mới chỉ có ở cấp Nghị định, đặc biệt, một số quy định cần thiết còn thiếu và chậm được ban hành. Đơn cử, Nghị định số 108/2009/NĐ-CP quy định về các loại loại hợp đồng PPP mà chưa có quy định pháp luật nào về đầu thầu chọn lựa nhà đầu tư. Đến năm 2015, mới có Nghị định số 15/2015/NĐ-CP và Nghị định số 30/2015/NĐ-CP quy định về đầu tư theo hình thức PPP và lựa chọn nhà đầu tư. Trong khi đó, chúng ta đã triển khai các dự án BOT từ những năm 2003 và rầm rộ nhất là năm 2008.

Bên cạnh đó, Thứ trưởng Bộ Giao thông vận tải (GTVT) Nguyễn Nhật cho rằng, chúng ta đã triển khai khá nhiều dự án BOT thời gian qua nhưng luật quy định về lĩnh vực này lại chưa rõ ràng, dẫn đến nhiều bất cập trong quá trình triển khai các dự án BOT. Thứ trưởng Nguyễn

Sớm hoàn thiện hành lang pháp lý cho dự án BOT giao thông

□ LÊ HÒA

Trong điều kiện ngân sách còn hạn hẹp như hiện nay, việc đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông theo hình thức BOT (xây dựng - kinh doanh - chuyển giao) là chính sách đúng đắn. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai, một số dự án BOT đã phát sinh nhiều bất cập, gây bức xúc trong xã hội, đòi hỏi phải sớm có hành lang pháp lý để điều chỉnh.



Việc đưa các dự án BOT giao thông vào sử dụng vẫn gặp nhiều khó khăn do khung pháp lý chưa rõ ràng
Ảnh: ANH KHOA

Nhật cũng thẳng thắn nhìn nhận, việc không khảo sát kỹ ý kiến người dân khi đưa các dự án BOT vào sử dụng đã khiến nhiều dự án chưa nhận được sự đồng tình, ủng hộ của người dân. Ví dụ, Dự án BOT Cai Lậy có ảnh hưởng đến 13 tỉnh, thành phố tại Đồng bằng sông Cửu Long nhưng chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan lại không khảo sát ý kiến của người dân ở khu vực đó trước khi đưa ra quyết định thu phí; sự thiếu minh bạch và bất hợp lý trong thu phí là nguyên nhân dẫn đến những phản ứng gay gắt của người dân thời gian qua. Đó chính là những

bất cập cần sớm khắc phục. Chính vì thế, từ năm 2016, sau khi tổng kết 5 năm thực hiện BOT, ngành GTVT đã cho dừng 13 dự án để xây dựng cơ chế và hoàn thiện khung pháp lý.

Khẩn trương xây dựng, ban hành Luật Đầu tư PPP

Chuyên gia kinh tế, TS. Đinh Thế Hiển cho rằng, không chỉ ở Việt Nam mà nhiều nước trên thế giới cũng có những dự án BOT không thành công. Những dự án này không chỉ gây bức xúc đối với người dân mà còn là gánh nặng cho quốc gia. Do đó, để các

dự án BOT phát huy hiệu quả, phải có một đội ngũ chuyên nghiệp và khả năng điều hành tốt. Thực tế, các dự án BOT bị phản đối vừa qua là do thiếu tính chuyên nghiệp, chọn sai về địa điểm và chưa thực sự đáp ứng đúng nhu cầu người dân.

Để người dân và DN không phản ứng về BOT, theo ông Hiển, cần phải chọn những dự án trọng điểm, cần thiết, đảm bảo lợi ích kinh tế - xã hội giữa các bên. “Chúng ta không thể lợi dụng tính chất cần thiết của BOT mà làm tràn lan. Nhiều tuyến đường không tính toán kỹ việc

đầu tư thì không chỉ làm tăng thêm gánh nặng cho kinh tế mà gây bức xúc cho DN, người dân” - ông Hiển đánh giá.

Bên cạnh đó, nhiều ý kiến cũng cho rằng, trong điều kiện ngân sách còn hạn chế như hiện nay, việc xây dựng hạ tầng giao thông bằng hình thức BOT là cần thiết. Tuy nhiên, việc triển khai như thế nào để hiệu quả và chặt chẽ, đảm bảo hài hòa lợi ích của nhà đầu tư và người trả phí giao thông là điều quan trọng nhất. Đặc biệt, các nhà đầu tư nên có cách thu phí phù hợp, không tạo thêm gánh nặng cho chi phí vận tải hàng hóa, thời gian thu phí phải được công khai, minh bạch. Muốn làm được điều này, Nhà nước cần sớm hoàn thiện hệ thống pháp luật về lĩnh vực BOT.

Thứ trưởng Nguyễn Nhật khẳng định, thời gian tới, Bộ GTVT sẽ siết chặt việc chọn chủ đầu tư cho các dự án BOT mới, ưu tiên cho những chủ đầu tư có kinh nghiệm, đủ tiềm lực kinh tế trong thực hiện dự án. Mặt khác, Bộ cũng đang kiến nghị tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách. Đặc biệt, cần sớm xây dựng, ban hành Luật Đầu tư PPP; rà soát lại toàn bộ hệ thống nghị định, thông tư liên quan, kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với đặc thù của hình thức đầu tư PPP và thông lệ quốc tế. Đây sẽ là biện pháp góp phần khắc phục các bất cập về chủ trương đầu tư, chính sách phí, lựa chọn nhà đầu tư. ■

Hoàn thành việc áp dụng hóa đơn điện tử vào năm 2020

Nghị định số 119/2018/NĐ-CP quy định về việc áp dụng hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ có hiệu lực từ ngày 01/11/2018. Tuy nhiên, để tạo thuận lợi cho việc chuyển đổi từ hóa đơn giấy truyền thống sang hóa đơn điện tử (HĐĐT), Nghị định này cho phép DN có 24 tháng để chuẩn bị (từ ngày 01/11/2018 đến ngày 01/11/2020).

Trong thời gian này, trường hợp DN, tổ chức kinh tế đã thông báo phát hành HĐĐT không có mã của cơ quan thuế hoặc đã đăng ký áp dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế trước ngày 01/11/2018 được tiếp tục sử dụng HĐĐT đang sử dụng. DN, tổ chức kinh tế, hộ, cá nhân kinh doanh đã thông báo phát hành hóa đơn đặt in, hóa đơn tự in, hoặc đã mua hóa đơn của cơ quan thuế để sử dụng trước ngày 01/11/2018 được tiếp tục sử dụng hóa đơn đặt in, hóa đơn tự in, hóa đơn đã mua đến hết ngày 31/10/2020 và vẫn phải thực hiện các thủ tục về hóa đơn theo quy định hiện hành. ■ **THÙY ANH**

Đề xuất, góp ý cho Dự thảo Luật Chứng khoán (sửa đổi)

Vừa qua, tại Hà Nội, Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) phối hợp với Công ty Chứng khoán

Maybank Kim Eng tổ chức Chương trình The Hanoi Dialogue (Đối thoại Hà Nội) nhằm lắng nghe ý kiến của các tổ chức giao dịch chứng khoán châu Á, các nhà đầu tư quốc tế về Dự thảo Luật Chứng khoán (sửa đổi) vừa được Bộ Tài chính công bố đầu tháng 10. Tại đây, các đại biểu đã trao đổi, tranh luận nhằm làm sáng tỏ nhiều điểm trong Dự thảo Luật liên quan tới nhà đầu tư nước ngoài, đồng thời đưa ra nhiều đề xuất có giá trị giúp cơ quan soạn thảo có thể chỉnh sửa và hoàn thiện trước khi trình Chính phủ và Quốc hội. ■ **HỒNG NHUNG**

Bảo Việt Nhân thọ chi trả 8,4 tỷ đồng bảo hiểm cho khách hàng

Vừa qua, Bảo Việt Nhân thọ đã tổ chức chi trả quyền lợi bảo hiểm cho vợ chồng khách hàng thiệt mạng do hỏa hoạn tại TP. HCM với số tiền chi trả lên tới 8,4 tỷ đồng. Đây là một trong những trường hợp chi trả quyền lợi bảo hiểm lớn nhất trong lịch sử chi trả của Bảo Việt Nhân thọ, cũng như trên thị trường bảo hiểm Việt Nam.

Theo Bảo Việt Nhân thọ, mặc dù các hợp đồng bảo hiểm của khách hàng đã thất lạc, nhưng công ty đã chủ động hỗ trợ và hướng dẫn gia đình để hoàn thiện các thủ tục chi trả một cách linh hoạt, kịp thời. Được biết, từ khi

được thành lập tới nay, Bảo Việt Nhân thọ đã hoạch định và bảo vệ cho hơn 14,2 triệu lượt khách hàng, chi trả quyền lợi bảo hiểm và đáo hạn cho khách hàng với tổng giá trị lên đến gần 35.000 tỷ đồng. ■ **NGUYỄN LỘC**

3 hãng hàng không của Việt Nam đạt mức an toàn cao nhất

Airlineratings.com - website uy tín trên thế giới chuyên đánh giá mức độ an toàn, chất lượng dịch vụ của hơn 435 hãng hàng không toàn cầu - vừa xếp hạng 3 hãng hàng không của Việt Nam là Vietnam Airlines, Vietjet Air và Jetstar Pacific đạt mức an toàn cao nhất (7/7 sao).

Việc xếp hạng cụ thể của Airlineratings đối với công tác an toàn của các hãng hàng không dựa trên các tiêu chí: được Hiệp hội Vận tải hàng không quốc tế (IATA) cấp Giấy chứng nhận An toàn khai thác; 10 năm liên tục không xảy ra tai nạn tàu bay; Hãng hàng không không bị liệt vào danh sách cấm bay châu Âu; Nhà chức trách quốc gia khai thác đáp ứng các yêu cầu của Tổ chức Hàng không Dân dụng Quốc tế (ICAO); Nhà chức trách hàng không quốc gia khai thác được Cục Hàng không Liên bang Hoa Kỳ (FAA) xếp loại 1 về tuân thủ các quy định của ICAO. ■ **THU HUYỀN**

Năng lực cạnh tranh tụt hạng cảnh báo mới lo

Kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh của một nền kinh tế được WEF đưa ra dựa trên các chỉ số cụ thể của 12 tiêu chí xếp hạng, bao gồm: điểm năng lực cạnh tranh, thể chế, hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, ổn định kinh tế vĩ mô, sức khỏe, kỹ năng, thị trường cho sản phẩm, thị trường lao động, hệ thống tài chính, quy mô thị trường, động lực kinh doanh và năng lực sáng tạo.

Tuy tụt 3 bậc so với kỳ xếp hạng trước, nhưng tính theo thang điểm từ 0 - 100 điểm của bảng xếp hạng năm nay, Việt Nam đạt 58,1 điểm, tăng 0,2 điểm so với mức 57,9 điểm của năm 2017. Trong số các tiêu chí trên, tiêu chí về “sức khỏe” của Việt Nam được đánh giá cao nhất với 81 điểm, đứng thứ 68/140; quy mô thị trường đạt 71 điểm, đứng thứ 29/140; ổn định kinh tế vĩ mô đạt 75 điểm, đứng thứ 64/140. Còn các tiêu chí thị trường cho sản phẩm đứng thứ 102/140; động lực kinh doanh đứng thứ 101/140; kỹ năng đứng thứ 97/140. Thể chế của Việt Nam đạt 50 điểm, đứng thứ 94/140; ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông đứng thứ 95/140; năng lực sáng tạo đạt 33 điểm, đứng thứ 82/140 quốc gia được xếp hạng...

Bình luận về kết quả này, TS. Nguyễn Đình Cung - Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Quản lý Kinh tế T.Ư (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) - cho rằng, tôi không ngạc nhiên về sự giảm bậc năng lực cạnh tranh toàn cầu của Việt Nam năm 2018 theo đánh giá mà WEF vừa công bố. Bởi năm nay, WEF đã có những cách thức đánh giá khác so với năm 2017 và những năm trước đó.

Phân tích cụ thể hơn, TS. Nguyễn Đình Cung nêu rõ, năm 2018, WEF đánh giá không có trọng số, tất cả các yếu tố đều như nhau và họ nhấn mạnh đến đổi mới sáng tạo vì tăng trưởng của nền kinh tế sắp tới chủ yếu phụ thuộc vào yếu tố này. WEF đánh giá yếu tố đổi mới sáng tạo của Việt Nam rất thấp và thực tế một năm qua, chúng ta không nhìn thấy sự thay đổi của thể chế và năng lực đổi mới sáng tạo.

TS. Nguyễn Đình Cung cảnh báo, đây là một dấu hiệu đáng lo ngại nhưng cũng là một chỉ báo rất rõ ràng, chúng ta cần phải cải thiện môi trường kinh doanh, thúc

Thúc đẩy đổi mới sáng tạo để nâng cao năng lực cạnh tranh

□ PHÚC KHANG

Theo Báo cáo Năng lực cạnh tranh toàn cầu năm 2018 do Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) vừa công bố, năng lực cạnh tranh toàn cầu của Việt Nam ở vị trí 77 trên tổng số 140 quốc gia và vùng lãnh thổ được xếp hạng, tụt 3 bậc so với năm 2017 (Việt Nam ở vị trí 74 trên tổng số 135 quốc gia và vùng lãnh thổ).



Việt Nam tụt 3 bậc so với năm 2017 trong bảng xếp hạng về năng lực cạnh tranh toàn cầu của WEF
 Ảnh: TS

đẩy đổi mới sáng tạo và xây dựng năng lực đổi mới sáng tạo quốc gia.

Cải thiện chỉ số năng lực sáng tạo để đáp ứng yêu cầu phát triển

Cũng đề cập đến cách thay đổi tiêu chí đánh giá của WEF nhưng TS. Vũ Tiến Lộc - Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) - cho rằng, thực tế đó cho thấy năng lực cạnh tranh của Việt Nam chưa có nhiều cải thiện để đáp ứng các yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

Đồng quan điểm với TS. Nguyễn Đình Cung, TS. Vũ Tiến Lộc cũng nhận định, việc WEF thay đổi tiêu chí đánh giá cũng là cảnh báo để nền kinh tế Việt Nam phải đi nhanh hơn, thay đổi các yếu tố nền tảng

để bước lên các nấc thang cao hơn trong quá trình phát triển nhờ dựa vào công nghệ, sáng tạo. Có thể nhìn thấy khá rõ những bất cập hiện nay nếu phân tích kỹ những yếu tố giảm điểm của Việt Nam, đó là hiệu quả thị trường, yếu tố thúc đẩy kinh doanh, thể chế, mức độ sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng người lao động, thị trường lao động, khả năng đổi mới...

Tuy nhiên, TS. Vũ Tiến Lộc cũng chỉ ra rằng, nếu xét về năng lực cạnh tranh tổng thể, với tốc độ tăng trưởng GDP vẫn ở mức cao, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu cao, nền kinh tế Việt Nam vẫn đang giữ năng lực cạnh tranh khá tốt. Môi trường kinh doanh đang có những bước cải thiện vững chắc, sức ép liên tiếp trong yêu cầu phải cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh

doanh buộc các Bộ, ngành phải chuyển động, dần thay đổi tư duy về quản lý nhà nước với hoạt động của DN. Nhờ vậy, những cải thiện trong môi trường kinh doanh đảm bảo tính nhất quán. Chỉ nhìn vào kế hoạch cắt giảm điều kiện kinh doanh đang được thực hiện ở các Bộ, ngành, có thể thấy, quyết tâm rất lớn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Nhưng phải thừa nhận năng lực cạnh tranh này đang dựa nhiều vào vốn, tài nguyên và lao động giá rẻ, nghĩa là chúng ta vẫn đang ở nấc thang đầu tiên của quá trình phát triển theo đánh giá của WEF - TS. Vũ Tiến Lộc thẳng thắn nhìn nhận.

Dự báo về quá trình tiến lên nấc thang phát triển cao hơn của nền kinh tế, Chủ tịch VCCI cho rằng, sẽ phải mất nhiều thời gian và nguồn lực rất lớn để cải thiện, tạo sự chuyển dịch những yếu tố nền tảng. Chúng ta không thể kỳ vọng sẽ có ngay hệ thống cơ sở hạ tầng hoàn thiện hay có ngay một hệ thống giáo dục, đào tạo đạt chuẩn thế giới..., ngay cả khi thể chế đang được cải cách để thúc đẩy sự phát triển của các yếu tố này. Để tạo được những thay đổi mang tính nền tảng, phải có bước đi, lộ trình rõ ràng. Chúng ta đang nhìn thấy bước đi này trong các quyết sách của Chính phủ, trong các kế hoạch tái cơ cấu nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng của Việt Nam.

Theo một số chuyên gia, điều quan trọng nhất hiện nay là phải cải thiện chỉ số năng lực sáng tạo. Điểm số năng lực sáng tạo chỉ đạt 33 điểm, theo đánh giá của WEF, đồng nghĩa với việc Việt Nam còn rất nhiều dư địa để cải thiện chỉ số này. Điều này phải được thể hiện bằng thể chế, chính sách và những giải pháp cụ thể của Chính phủ.■

Thành lập Ủy ban về phát triển bền vững, cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh

Vừa qua, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) đã ký Quyết định thành lập Ủy ban về phát triển bền vững, cải thiện môi trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh. Đây là Ủy ban chuyên môn của Hội đồng Quốc gia về phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Theo đó, Ủy ban gồm 22 thành viên do Bộ trưởng Bộ KH&ĐT làm Chủ tịch. Ủy ban có nhiệm vụ tham mưu, tư vấn cho Chủ tịch Hội đồng Quốc gia về phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh xây dựng, thực hiện các chiến lược, chính sách, các kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững; Cải thiện môi

trường kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh; Báo cáo Việt Nam 2035...■

P.KHANG

Thặng dư thương mại của Việt Nam đạt 6,33 tỷ USD

Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính) cho biết, trị giá xuất khẩu, nhập khẩu (XNK) của Việt Nam trong nửa đầu tháng 10/2018 chỉ đạt 20,32 tỷ USD, giảm 2,1% (giảm 443 triệu USD) so với nửa cuối tháng 9. Tuy nhiên, tính chung đến hết ngày 15/10, tổng trị giá XNK hàng hóa của cả nước đạt 372,87 tỷ USD, tăng 13,9% (tăng 45,4 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2017. Với kết quả này, cán cân thương mại hàng hóa của Việt Nam từ đầu năm đến hết ngày 15/10 tiếp tục thặng dư, đạt 6,33 tỷ USD.

Trong đó, khối DN có vốn đầu tư nước ngoài vẫn nắm vai trò chủ đạo trong hoạt động XNK, đạt kim ngạch 243,89 tỷ USD, tăng 13,9% (tăng 29,78

tỷ USD) so với cùng kỳ. Cán cân thương mại hàng hóa của khối DN FDI đạt mức thặng dư 24 tỷ USD.■

THÙY ANH

Kho bạc Nhà nước tiếp tục cải cách thủ tục hành chính

Theo Dự thảo Nghị định của Chính phủ về thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực kho bạc, Kho bạc Nhà nước (KBNN) sẽ cắt giảm từ 22 TTHC xuống còn 12; đơn giản hóa hồ sơ thanh toán; tiếp tục giảm thời gian xử lý hồ sơ thanh toán, đặc biệt là thanh toán vốn đầu tư xuống còn tối đa 3 ngày làm việc. Đồng thời, KBNN sẽ đẩy mạnh việc triển khai dịch vụ công điện tử đối với TTHC, phấn đấu đến năm 2020, toàn bộ TTHC của KBNN đều triển khai dịch vụ công điện tử mức độ 3, mức độ 4 và đến năm 2020, về cơ bản các giao dịch thu, chi ngân sách qua KBNN đều được thực hiện dưới hình thức điện tử.■

MINH ANH

TIN VẤN

+ Thủ tướng Chính phủ vừa phê duyệt Đề án hỗ trợ thôn, bản, ấp của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới, vùng núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020.

+ Thủ tướng Chính phủ vừa ký Quyết định số 1365/QĐ-TTg về việc tổ chức và hoạt động “Quỹ Vì biển, đảo Việt Nam”.

+ Theo Hiệp hội Thép Việt Nam, năm 2018, tổng năng lực sản xuất ngành thép Việt Nam đạt khoảng 30 triệu tấn/năm, nhưng công suất hoạt động chỉ bằng 70% công suất thiết kế, đạt hơn 21 triệu tấn, với mức tiêu thụ chỉ đạt 17,6 triệu tấn, tăng 14,4% so với cùng kỳ năm 2017.

+ Bộ Công Thương cho biết, từ đầu năm đến nay, đã có 19 kỳ điều hành giá xăng dầu, trong đó, chỉ có 2 lần giảm giá và có tới 10 lần ghìm giữ giá thông qua Quỹ Bình ổn, với tổng số tiền hơn 5.500 tỷ đồng đã được chi ra.■

HÒA LÊ

Lợi ích lớn từ giao dịch điện tử

Theo Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong Dự án Luật Cư trú (sửa đổi) đang được Bộ Công an lấy ý kiến, Bộ này đưa ra hai phương án quản lý dân cư. Trong đó, phương án thứ nhất là giữ nguyên hình thức quản lý hộ khẩu như hiện nay. Nhà nước không phải bảo đảm kinh phí để sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật này. Tuy nhiên, người dân vẫn phải mất thời gian, công sức, chi phí liên quan tới sổ hộ khẩu, sổ tạm trú khi tham gia các giao dịch hoặc thực hiện các thủ tục hành chính. Nhà nước vẫn phải duy trì các bộ phận quản lý chuyên trách ở nhiều cấp để thực hiện các công đoạn quản lý...

Đối với phương án hai, thực hiện quản lý dân cư thông qua số định danh cá nhân cập nhật từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thay thế hình thức quản lý bằng sổ hộ khẩu và sổ tạm trú. Việc này sẽ giúp đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm giấy tờ công dân, giảm chi phí, phiền hà mà hiện nay người dân, DN đang phải chịu. Theo tính toán của Bộ Công an, áp dụng phương án này sẽ giúp giảm khoảng 1.600 tỷ đồng/năm từ việc không phải khai nhiều lần các thông tin cơ bản, không phải sao, chụp hoặc chứng thực bản sao từ bản chính. Giải pháp này cũng góp phần kết nối, chia sẻ thông tin dân cư giữa các ngành, lĩnh vực; là nền tảng để phát triển và sử dụng thể công dân điện tử.

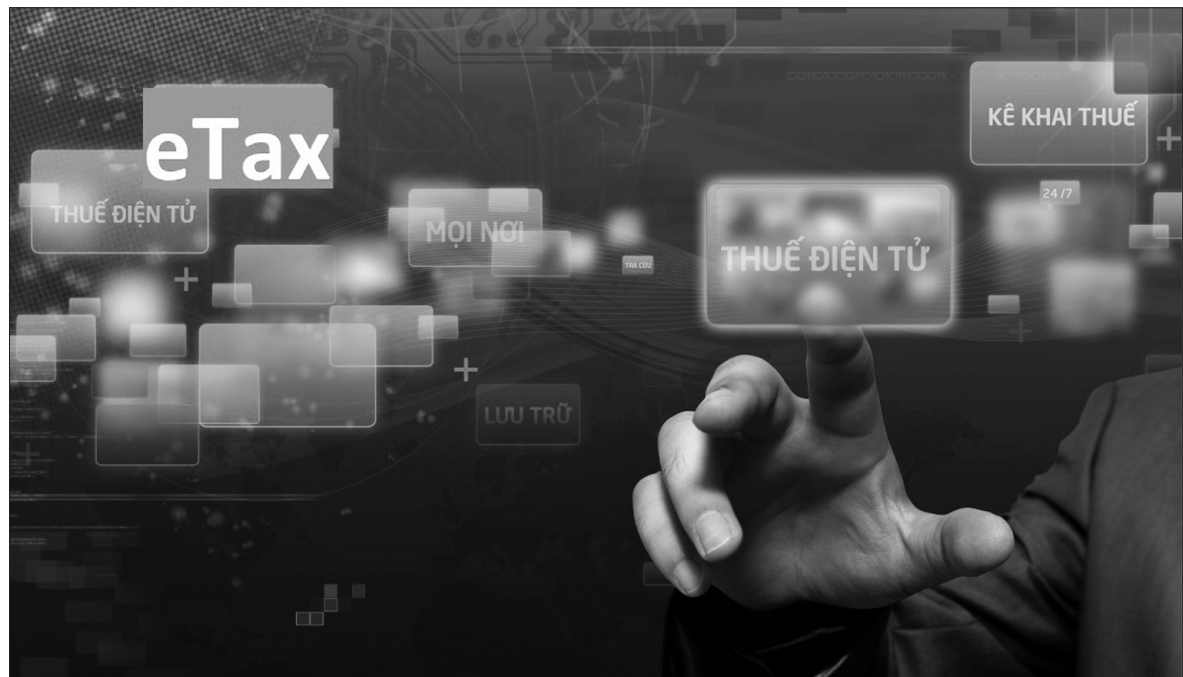
Tuy nhiên, việc xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là dự án quy mô lớn, tính chất phức tạp, phạm vi triển khai rộng khắp từ T.Ư tới địa phương có vốn đầu tư hơn 3.300 tỷ đồng. Trong điều kiện NSNN còn hạn chế, vấn đề vốn cho dự án được xem là một trong những rào cản để thực hiện phương án này.

THỰC HIỆN GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ:

Cần thay đổi tư duy của người thực thi công vụ

□ PHÓ HIỂN

Việc bãi bỏ hình thức quản lý dân cư bằng sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy, thay thế bằng số định danh cá nhân, theo tính toán của Bộ Công an, sẽ giúp tiết kiệm 1.600 tỷ đồng/năm. Đằng sau những giá trị trông thấy này, việc chuyển đổi hình thức quản lý, giao dịch bằng giấy sang điện tử còn góp phần làm giảm những nhiễu, tiêu cực và đáp ứng xu thế hội nhập quốc tế của đất nước.



Thực hiện GDDT là xu hướng tất yếu của đất nước trong quá trình hội nhập quốc tế

Ảnh: TS

Theo ông Nguyễn Công Khanh - Cục trưởng Cục Hộ tịch, Quốc tịch và Chứng thực (Bộ Tư pháp), việc chuyển đổi hình thức quản lý từ giấy tờ sang điện tử sẽ tạo ra bước ngoặt trong quản lý dân cư nói chung và các giao dịch hành chính nói riêng, góp phần giảm chi phí, công sức của DN, người dân và các cơ quan nhà nước trong thực hiện các giao dịch. Chủ trương này của Bộ Công an cũng từng được Bộ Tư pháp đề xuất đối với dữ liệu hộ tịch điện tử (bộ phận cấu thành của cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư). Do đó, Bộ Tư pháp ủng hộ việc triển khai hình thức

quản lý này và sẽ phối hợp với các Bộ, ngành đề xuất Chính phủ ban giải pháp tháo gỡ khó khăn về nguồn kinh phí để xây dựng hạ tầng kỹ thuật.

Gỡ những rào cản trong giao dịch điện tử

Từ vấn đề nêu trên, các ý kiến góp ý đều nhận thấy yếu tố tích cực từ việc chuyển giao dịch theo phương thức truyền thống, bằng giấy tờ sang giao dịch điện tử (GDDT) và coi đây là xu hướng tất yếu của đất nước trong quá trình hội nhập quốc tế.

Nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ Thang Văn Phúc cho biết,

ngay từ năm 2015, Chính phủ đã có Nghị quyết đầu tiên tập trung về Chính phủ điện tử nhằm đẩy mạnh phát triển Chính phủ điện tử; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Thời gian qua, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, nhiều Bộ, ngành đã cung cấp một số dịch vụ công trực tuyến thiết yếu cho DN và người dân. Một số cơ sở dữ liệu mang tính chất nền tảng thông tin như cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký DN, bảo hiểm, dân cư... đang được xây dựng và bước đầu đưa vào vận hành.

Là một trong những cơ quan đi đầu về ứng dụng công nghệ thông tin, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã thực hiện “phủ sóng” điện tử trong rất nhiều giao dịch. Cụ thể, tính đến hết tháng 8/2018, số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 do Cơ quan này cung cấp là 23 dịch vụ. Trong 6 tháng đầu năm 2018, có trên 90% đơn vị đã thực hiện GDDT về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Thực hiện chủ trương “số hóa” hồ sơ và GDDT, Bộ Tài chính đang hoàn thiện Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 27/2007/NĐ-CP về GDDT trong hoạt động tài chính, tiến tới điện tử hóa giao dịch trong hoạt động này.

Bên cạnh những kết quả đạt được, nhiều chuyên gia cho rằng, việc thực hiện GDDT thời gian qua vẫn còn nhiều bất cập, khó khăn. Theo ông Vũ Ngọc Hoàng - Kiến trúc sư giải pháp phần mềm Oracle Việt Nam, đối với lĩnh vực kế toán, kiểm toán, các GDDT sẽ không dễ thực hiện, khi giấy tờ, sổ sách kế toán vốn phức tạp, nhiều quy trình. Hay ở lĩnh vực thuế, hải quan, Phó Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính (Bộ Tài chính) Nguyễn Việt Hùng nêu thực trạng, trong khi trên 97% DN đã tham gia sử dụng GDDT thì các cơ quan quản lý khác vẫn yêu cầu DN cung cấp hồ sơ thực hiện thủ tục thuế, hải quan dạng giấy. Điều này dẫn đến DN thường xuyên phải chuyển đổi từ chứng từ điện tử sang giấy, gây phiền hà, giảm tác dụng của việc cải cách thủ tục hành chính.

Từ những bất cập này, Thứ trưởng Thang Văn Phúc nhìn nhận, ngoài khó khăn về nguồn kinh phí để xây dựng hạ tầng thông tin, vấn đề lớn nhất trong “số hóa” thông tin là cần đổi mới tư duy của cán bộ, công chức thực thi công vụ, DN và mỗi người dân về GDDT. “Không thể tiếp diễn tình trạng thực hiện GDDT nhưng cán bộ, công chức lại chỉ quen với giấy tờ được” - ông Phúc nói.■

Điều chỉnh thuế bảo vệ môi trường một số mặt hàng

Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 về Biểu thuế bảo vệ môi trường. Theo đó, từ ngày 01/01/2019, mức thuế bảo vệ môi trường với một số mặt hàng sẽ được điều chỉnh như sau: Thuế bảo vệ môi trường với mặt hàng xăng tăng từ 3.000 đồng/lít lên 4.000 đồng/lít, dầu diesel tăng từ 1.500 đồng/lít lên 2.000 đồng/lít; dầu mazut, dầu nhớt tăng từ 900 đồng/lít lên 2.000 đồng/lít; dầu hỏa tăng từ 300 đồng/lít lên 1.000 đồng/lít.

Ngoài ra, Nghị quyết cũng điều chỉnh mức thuế đối với nhiều mặt hàng có ảnh hưởng xấu đến môi trường. Cụ thể, thuế bảo vệ môi trường với than antraxit tăng từ 20.000 đồng/tấn lên 30.000 đồng/tấn; than nâu, than mỡ, than đá khác mức thuế tăng từ 10.000 đồng/tấn lên 15.000 đồng/tấn; dung dịch HCFC tăng từ 4.000 đồng/kg lên mức 5.000 đồng/kg; túi ni

lông thuộc diện chịu thuế tăng từ 40.000 đồng/kg lên mức 50.000 đồng/kg.■

HOÀNG LONG

Chương trình đào tạo Xây dựng Sổ tay Thanh tra tại chỗ

Từ ngày 23 - 25/10, tại Hà Nội, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) phối hợp với Tổ chức Quốc tế các Ủy ban Chứng khoán (IOSCO) tổ chức Chương trình đào tạo Xây dựng Sổ tay Thanh tra tại chỗ dành cho cơ quan quản lý thị trường vốn các nước thành viên thuộc IOSCO khu vực châu Á Thái Bình Dương, trong đó có Việt Nam.

Chương trình thuộc Cầu phần III trong Hỗ trợ kỹ thuật của IOSCO nhằm hỗ trợ các nước thành viên tiếp cận các mô hình Sổ tay Thanh tra tại chỗ phổ biến của các quốc gia trên thế giới, từ đó tư vấn, xây dựng Sổ tay phù hợp với từng nước. Đối với Việt Nam, Chương trình sẽ hỗ trợ UBCKNN hoàn thiện quy trình

thanh tra nội bộ theo hướng tiếp cận các chuẩn mực và thông lệ quốc tế.■

XUÂN HỒNG

Xếp hạng 500 DN lợi nhuận tốt nhất Việt Nam

Ngày 22/10, Vietnam Report đã công bố Bảng xếp hạng Top 500 DN lợi nhuận tốt nhất Việt Nam (Profit500) năm 2018 nhằm tôn vinh các DN có khả năng sinh lời tốt, có tiềm năng đóng góp lớn cho nền kinh tế.

Bảng xếp hạng được chia làm 2 danh sách: Top 500 DN lợi nhuận tốt nhất Việt Nam và Top 500 DN tư nhân lợi nhuận tốt nhất Việt Nam, điểm đáng chú ý là có 3 DN vừa lọt vào Top 10 DN có lợi nhuận tốt nhất, đồng thời cũng xuất hiện trong Bảng xếp hạng Top 10 DN tư nhân có lợi nhuận tốt nhất, đó chính là Vinamilk, Hòa Phát Group và Vingroup. Xét tổng thể, trong Bảng xếp hạng Profit500 năm nay, số lượng DN ngành xây dựng, vật liệu

xây dựng, bất động sản chiếm 14,8%, ngành điện chiếm 12,8%, ngành tài chính chiếm 11,2%, ngành thực phẩm, đồ uống, thuốc lá chiếm 10,4%. Lợi nhuận trước thuế bình quân năm 2017 của Top 500 DN lợi nhuận tốt nhất tăng trên 65% so với năm 2016.■

PHÚC KHANG

Doanh thu của VP Bank tăng 26%

Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) vừa công bố báo cáo tài chính quý III/2018, ghi nhận tổng thu nhập hoạt động thuần hợp nhất trong 9 tháng qua đạt 22.112 tỷ đồng, tăng 26%, với lợi nhuận hợp nhất trước thuế tăng từ mức 4.376 tỷ đồng hồi giữa năm lên 6.125 tỷ đồng tính đến thời điểm cuối tháng 9. Dư nợ cấp tín dụng đạt 211.092 tỷ đồng và huy động tiền gửi đạt 212.701 tỷ đồng, tăng lần lượt 17% và 11% so với cùng kỳ. Tổng tài sản của VP-Bank đạt mức 296.216 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ 2017.■

N. HỒNG

Giao dịch sụt giảm mạnh

Báo cáo thị trường giao dịch BĐS quý III/2018 của Hội Môi giới BĐS Việt Nam vừa công bố cho thấy, thị trường BĐS nghỉ dưỡng trong quý III/2018 ghi nhận sự sụt giảm của cả nguồn cung và lượng giao dịch. Cụ thể, trong quý III, dòng sản phẩm đã “làm mưa làm gió” trên thị trường BĐS mấy năm gần đây là căn hộ - khách sạn (condotel) gần như không có nguồn cung mới chào hàng ra thị trường trên cả nước, ngoại trừ duy nhất 1 dự án ở Nha Trang mở bán lần đầu. Bên cạnh đó, một số nguồn cung chào hàng mới từ các dự án đã mở bán trước đó cũng không được thị trường hấp thụ nhiều. Theo ước tính, hiện có khoảng 15.000 - 20.000 căn condotel chưa bán được.

Thống kê tại một số địa phương phát triển mạnh về BĐS nghỉ dưỡng trong quý III/2018 cũng cho thấy tỷ lệ hấp thụ của thị trường đang sụt giảm nhanh chóng. Như tại thị trường Nha Trang, lượng mở chào bán mới khoảng trên 1.000 căn, nâng tổng số nguồn hàng condotel lên khoảng 12.000 căn. Nhưng tỷ lệ hấp thụ nguồn hàng này trong quý III chỉ đạt khoảng 20%, giảm mạnh so với quý I và quý II năm nay. Còn tại Đà Nẵng, thị trường BĐS nghỉ dưỡng hiện có khoảng hơn 8.000 sản phẩm chào bán ra thị trường, bao gồm cả số lượng chào bán từ các quý trước và năm trước. Nhưng số lượng giao dịch thành công trong quý III cũng khá khiêm tốn, chỉ chưa đầy 300 sản phẩm.

Đánh giá về thực trạng này, ông Nguyễn Văn Đính - Phó Chủ tịch Hội Môi giới BĐS Việt Nam - cho rằng: Đã đến thời điểm nên tạm dừng phát triển mới các dự án BĐS nghỉ dưỡng. Các dự án đã và đang triển khai cần tập trung để hoàn thành, đưa vào

Thận trọng trong đầu tư, cấp phép các dự án bất động sản nghỉ dưỡng

□ LONG HOÀNG

Sau 1 giai đoạn giữ vai trò là phân khúc sôi động nhất của thị trường bất động sản (BDS), tỷ lệ hấp thụ sụt giảm nhanh chóng của phân khúc BĐS nghỉ dưỡng trong thời gian vừa qua đã khiến nhiều ý kiến bày tỏ sự lo ngại và khuyến nghị, nên tạm dừng phát triển mới các dự án của phân khúc này.



Quý III/2018, thị trường BĐS nghỉ dưỡng sụt giảm cả nguồn cung và lượng giao dịch

Ảnh: THÁI ANH

khai thác kinh doanh, đáp ứng các mục tiêu mà Nhà nước và DN đặt ra ban đầu là tạo các cơ sở hạ tầng du lịch, cơ sở lưu trú phục vụ cho phát triển kinh tế du lịch ở Việt Nam, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho đất nước, DN và nhà đầu tư.

Kiểm soát chặt việc cấp phép đầu tư các dự án mới

Lý giải nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm của thị trường BĐS nghỉ dưỡng, Hội Môi giới BĐS

Việt Nam cho rằng, có một số nguyên nhân chính như: Nhà nước đã siết chặt dòng vốn đầu tư, đặc biệt là vốn ngân hàng cho vay đối với BĐS nghỉ dưỡng. Bên cạnh đó, các chính sách của Nhà nước về pháp lý cho các sản phẩm condotel vẫn chưa được tháo gỡ, gây tâm lý e ngại cho các nhà đầu tư. Một nguyên nhân nữa là năng lực phát triển dự án BĐS nghỉ dưỡng của các chủ đầu tư hiện nay còn hạn chế. Phần lớn các dự án đều đầu tư

xây dựng kéo dài, chậm trễ trong việc đưa dự án vào vận hành khai thác kinh doanh.

Ngoài ra, theo Hội Môi giới BĐS Việt Nam, giá bán của sản phẩm nghỉ dưỡng hiện đang được các chủ dự án đẩy lên ở mức cao, bình quân từ 35 - 50 triệu đồng/m², thậm chí có những dự án trị giá trên 70 triệu đồng nên khó tạo thanh khoản khi nhà đầu tư có nhu cầu chuyển nhượng. Phân khúc BĐS này vì thế cũng kém sức hấp dẫn

đối với các nhà đầu tư lướt sóng trên thị trường.

Trong Báo cáo gửi Quốc hội của Bộ Xây dựng mới đây, Cơ quan này cũng cho rằng, thời gian qua, có nhiều dự án BĐS nghỉ dưỡng được cấp phép, nguồn cung loại hình BĐS này lớn và đa dạng. Trong khi đó, các điều kiện của hợp đồng không chặt chẽ, rõ ràng, minh bạch dẫn đến tiềm ẩn rủi ro cho cả nhà đầu tư và người mua. Bộ Xây dựng cũng kiến nghị, trong thời gian tới, việc cho phép đầu tư mới các dự án BĐS cần được kiểm soát chặt chẽ, đặc biệt là các dự án BĐS cao cấp, các dự án khu du lịch nghỉ dưỡng, biệt thự, căn hộ cao cấp nhằm đảm bảo cân đối cung - cầu, tránh tình trạng dư thừa tồn kho, gây bất ổn cho thị trường BĐS, bảo đảm tuân thủ pháp luật, hiệu quả đầu tư, ngăn chặn các hành vi trục lợi, tham nhũng, làm thất thoát tài sản nhà nước, nhất là trong sử dụng đất đai.

Dưới góc độ nhà quản lý, ông Nguyễn Mạnh Khởi - Phó Cục trưởng Cục Quản lý nhà và thị trường BĐS (Bộ Xây dựng) - nhấn mạnh: Thị trường nào cũng tuân thủ theo quy luật cung cầu. Thị trường chậm lại do cần thanh lọc, điều chỉnh. Tuy nhiên, việc thị trường BĐS nghỉ dưỡng nở rộ nhanh nhưng lắng xuống rất nhanh là tín hiệu cho thấy các nhà đầu tư nên cân trọng.■

PV Oil nộp NSNN hơn 6.800 tỷ đồng

Tổng công ty Dầu Việt Nam (PV Oil) cho biết, vượt qua những khó khăn, thách thức, PV Oil đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch quan trọng 9 tháng năm 2018 và có nhiều chỉ tiêu tăng trưởng cao so với cùng kỳ năm 2017.

Doanh thu hợp nhất của PV Oil trong 9 tháng đạt 45.000 tỷ đồng, bằng 105% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 483 tỷ đồng, bằng 97% kế hoạch năm; nộp NSNN toàn hệ thống đạt 6.852 tỷ đồng, bằng 95% kế hoạch năm. PV Oil đã xuất khẩu/bán dầu thô, condensate đảm bảo an toàn, hiệu quả với sản lượng đạt 8,96 triệu tấn, bằng 77% kế hoạch năm; cung cấp cho Nhà máy Lọc dầu Dung Quất 5,52 triệu tấn dầu từ nguồn trong nước và 216.000 tấn dầu từ nguồn nhập khẩu. Sản lượng sản xuất xăng dầu, dầu mỡ nhờn đạt 426.000 m³, hoàn thành 71% kế hoạch năm. Sản lượng kinh doanh xăng dầu toàn hệ thống của

PV Oil đạt 2,38 triệu m³, hoàn thành 75,8% kế hoạch năm. Sản lượng bán lẻ xăng dầu tăng 7% so với cùng kỳ năm 2017...■

H.THỎAN

Bãi bỏ một số thủ tục về cấp phép thành lập và hoạt động ngân hàng

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) vừa ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực cấp phép thành lập và hoạt động ngân hàng. Theo đó, danh mục các thủ tục hành chính bị bãi bỏ gồm: thủ tục chia Quỹ Tín dụng nhân dân (QTDND) cơ sở; các thủ tục tách, sáp nhập, hợp nhất QTDND cơ sở; thủ tục thu hồi Giấy phép trong trường hợp chia, sáp nhập, hợp nhất QTDND cơ sở; thủ tục thu hồi Giấy phép trong trường hợp QTDND cơ sở giải thể tự nguyện theo Nghị quyết của Đại hội thành viên; thủ tục thu hồi Giấy phép trong trường hợp QTDND cơ sở bị phá sản; thủ tục chấp thuận thay đổi Trường Ban

Kiểm soát và các thành viên trong Ban Kiểm soát của QTDND; thủ tục chấp thuận thay đổi Giám đốc của QTDND. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/11/2018.■

Đ. KHOA

PwC và VCCI hỗ trợ doanh nghiệp cập nhật các quy định mới

Ngày 24 và 25/10, PwC Việt Nam phối hợp với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tổ chức Chương trình Hỗ trợ hoạt động xuất - nhập khẩu với chủ đề “Cập nhật các quy định mới về thủ tục hải quan và xuất xứ hàng hóa”. Tại đây, các chuyên gia của PwC và VCCI hỗ trợ DN cập nhật quy định mới về: thủ tục hải quan; các khoản phải cộng trong trị giá hải quan hàng nhập khẩu; kiểm tra, xác định xuất xứ hàng hóa trong quá trình làm thủ tục hải quan; giải quyết các vướng mắc thường gặp của DN về xuất xứ hàng hóa.■

THÙY LÊ

TIN VĂN

+ Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 144/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung các Nghị định về vận tải đa phương thức.

+ Theo báo cáo của Chính phủ, tính đến thời điểm 30/9/2018, tổng số tiền thuế nợ của các DN trên cả nước là 82.961 tỷ đồng, trong đó, tiền thuế nợ không có khả năng thu hồi là 34.942 tỷ đồng.

+ Mới đây, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã yêu cầu Bộ Tài chính đề xuất các giải pháp cần thực hiện để có thể làm tốt hơn chức năng, nhiệm vụ được giao về chống chuyển giá.

+ Bộ Tài chính đã ban hành Công văn số 12008/BTC-QLCS hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương về một số nội dung liên quan đến việc mua xe ô tô phục vụ công tác năm 2018.

+ Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính), trong 9 tháng năm 2018, trị giá xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang Mỹ đạt trên 35 tỷ USD, tăng 4,08 tỷ USD so với cùng kỳ năm trước, tương đương tăng 13,2% và chiếm 19,5% tổng trị giá xuất khẩu hàng hóa của cả nước.■

HOÀNG LONG

Tin tức

Việt Nam đạt thành tích cao trong các cuộc thi Olympic

Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong 5 năm trở lại đây, từ 2014-2018, thành tích của các đội tuyển quốc gia Việt Nam dự thi Olympic quốc tế và khu vực liên tục có những chuyển biến, tiến bộ theo hướng năm sau cao hơn năm trước.

Tổng kết giai đoạn 5 năm từ 2014-2018, Việt Nam có 187 giải Olympic quốc tế (60 Huy chương Vàng; 78 Huy chương Bạc; 40 Huy chương Đồng...), tăng 37 huy chương, trong đó, số Huy chương Vàng cao gấp 3 lần giai đoạn 5 năm trước đó. Riêng năm 2018, cả 38/38 lượt học sinh thuộc 7 đội tuyển tham dự Olympic khu vực và quốc tế đều đoạt huy chương với thành tích 13 Huy chương Vàng, 14 Huy chương Bạc và 11 Huy chương Đồng.■

NGUYỄN LỘC

Cầu Vàng được vinh danh Top 5 giải thưởng thế giới

Tại Lễ Trao Giải thưởng “The Guide Awards 2018” do Vietnam Economic Times phối hợp với Tạp chí The Guide tổ chức, Cầu Vàng thuộc khu du lịch Sun World Ba Na Hills (Đà Nẵng) được vinh danh trong Top 5 Giải thưởng đặc biệt của năm.

Cùng với Cầu Vàng, 4 đơn vị khác cũng vinh dự đạt Giải thưởng này, đó là: Vietnam Airlines JSC, Khu nghỉ dưỡng Arezai Cần Thơ, Du thuyền Paradise Cruises và nhà hàng The Clover at Ngoc Thuy. Đây là những điểm đến của Việt Nam được vinh danh trong số 110 thương hiệu trên thế giới năm 2018.■

LỘC NGUYỄN

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cắt giảm 60 điều kiện kinh doanh

Theo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, đến nay, đã có 60 điều kiện kinh doanh được cắt giảm, đơn giản hóa, đạt tỷ lệ 56,07%, đồng thời, Bộ đã bãi bỏ, đơn giản hóa 78 thủ tục hành chính.

Hiện, Bộ đang tiếp tục nghiên cứu, xây dựng trình Chính phủ để ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật nhằm đảm bảo đến ngày 31/12/2018 sẽ cắt giảm, đơn giản hóa khoảng 65% điều kiện kinh doanh và 61% thủ tục hành chính.■

PHÓ HIẾN

99,9% sổ bảo hiểm xã hội đã được bàn giao cho người lao động

Theo báo cáo của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam, tính đến hết tháng 9, đã có 14,22 triệu người được cấp sổ BHXH (đã bao gồm lực lượng vũ trang), đạt 99,4% số người tham gia BHXH. Số lượng sổ BHXH đã bàn giao cho người lao động đang tham gia BHXH bắt buộc là trên 13 triệu sổ (chưa bao gồm lực lượng vũ trang), đạt 99,9% so với tổng số sổ đang tham gia BHXH bắt buộc. Số người tham gia đã được cấp Thẻ BHYT là 82,3 triệu người; trong đó, cấp Thẻ BHYT theo mã số BHXH là 78,65 triệu người, đạt tỷ lệ 99% tổng số người tham gia đã có mã số BHXH.■

Đ. KHOA

Đêm nghệ thuật “Người đi tìm sự sống”

Chương trình do Tạp chí Kinh tế và Dự báo phối hợp với Cục Kỹ thuật An toàn và Môi trường công nghiệp, Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy (PCCC) và Cứu nạn, cứu hộ tổ chức nhân Tháng cao điểm về an toàn PCCC, với mong muốn người dân nâng cao ý thức trách nhiệm về PCCC để hạn chế tối đa những thiệt hại về người và tài sản khi có hỏa hoạn xảy ra.

Đặc biệt, với các tiết mục đặc sắc, các phóng sự ghi lại hình ảnh của những người chiến sĩ trong cuộc chiến chống “giặc lửa”, Chương trình còn là dịp tri ân lực lượng cảnh sát PCCC - những chiến sĩ dũng cảm, những anh hùng mang lại sự sống cho người dân khi xảy ra hỏa hoạn; tiếp thêm sức mạnh để những người lính cứu hỏa hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.■

QUỲNH HOA

Mức tăng trưởng ấn tượng

Năm 2017 là năm bứt phá của ngành du lịch trong nước với mức tăng trưởng lượng khách quốc tế đạt gần 30% so với năm 2016, đón 13 triệu lượt khách quốc tế, tổng thu từ khách du lịch đạt hơn 510.000 tỷ đồng, tăng 27,5%. Đây là mức tăng trưởng kỷ lục về tổng số khách quốc tế từ trước cho đến thời điểm này.

DU LỊCH VIỆT NAM:

Tiếp đà tăng trưởng, bứt phá ngoạn mục

□ NGUYỄN LỘC

Báo cáo của Tổ chức Du lịch thế giới Liên Hợp Quốc (UNWTO) cho thấy, năm 2017, lần đầu tiên, Việt Nam lọt top 10 quốc gia có mức tăng trưởng du lịch cao nhất thế giới. Vị trí này cũng được kỳ vọng sẽ giữ vững trong năm 2018 với kết quả tích cực trong những tháng vừa qua.

Tiếp nối những thành quả đạt được, trong 9 tháng năm nay, tổng số khách du lịch đến Việt Nam đạt xấp xỉ 11,7 triệu lượt, tăng 22,9% so với cùng kỳ năm 2017. Tổng thu từ khách du lịch đạt hơn 451.000 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ năm 2017. Những kết quả này là cơ sở tương đối lạc quan để du lịch Việt Nam tiếp đà tăng trưởng bứt phá vào cuối năm nay.

Những kết quả đạt được đã góp phần tạo nên những điểm nhấn ấn tượng của du lịch Việt Nam trong mắt các tổ chức quốc tế. Báo cáo của UNWTO ghi nhận, Việt Nam là một trong những sự lựa chọn hàng đầu của nhiều du khách quốc tế và là nhóm 10 quốc gia có mức tăng trưởng cao nhất thế giới. Cụ thể, Việt Nam đứng thứ 4 trong danh sách 10 quốc gia có lượng khách du lịch quốc tế tăng trưởng mạnh nhất trong năm 2017 so với các năm trước đó.

Bên cạnh đó, mới đây, tại Lễ Trao Giải thưởng du lịch thế giới, Việt Nam được vinh danh ở hạng mục quan trọng là “Điểm đến hàng đầu châu Á”. Đây là lần đầu tiên Việt Nam được xướng tên tại hạng mục danh giá này, khẳng định vị thế du lịch của dải đất hình chữ S trong khu vực.

Ông Hà Văn Siêu - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch Việt Nam - cho biết, đây là một dấu ấn rất quan trọng, khẳng định thương hiệu và nâng tầm du lịch Việt Nam, đặc biệt trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng mạnh mẽ như hiện nay. Giải thưởng chính là động lực để ngành du lịch Việt Nam phấn đấu và phát huy mạnh mẽ hơn nữa những tiềm năng, lợi thế, duy trì và đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng, đóng góp tích cực cho sự phát triển của đất nước trong quá trình hội nhập quốc tế.

Cần tiếp tục cải thiện mức tăng trưởng cả về chất và lượng

Theo Tổng cục Du lịch, năm 2018, ngành du lịch phấn đấu đạt

mục tiêu đón gần 94 triệu lượt khách, trong đó 15 - 17 triệu lượt khách quốc tế; tổng thu từ khách du lịch đạt 620.000 tỷ đồng.

Nhận định về tình hình tăng trưởng của du lịch Việt Nam, ông Lưu Đức Kế (Hiệp hội Du lịch Việt Nam) đánh giá, mức tăng trưởng cần cả về số lượng và chất lượng. Tuy về số lượng, Việt Nam thuộc trong

sự ở lại Việt Nam hay dòng tiền chảy sang quốc gia khác?” - ông Phan Đức Hiếu đặt vấn đề.

Chia sẻ về vấn đề này, Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch Nguyễn Văn Tuấn khẳng định, mức tăng trưởng trên là một tín hiệu đáng mừng cho sự phát triển của du lịch Việt Nam. Tuy nhiên, sự gia tăng của các con số cũng khiến nhiều người lo



9 tháng năm 2018, tổng số khách du lịch đến Việt Nam đạt xấp xỉ 11,7 triệu lượt
Ảnh: THÁI ANH

nhóm quốc gia có mức tăng trưởng du lịch lớn nhất thế giới nhưng sự tăng trưởng này vẫn còn những hạn chế như: cơ cấu tăng trưởng không đồng đều, khi nhóm khách có mức chi tiêu cao vẫn thấp hơn nhiều so với nhóm có mức chi tiêu thấp.

Dẫn Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch, trong đó xác định đến năm 2020, ngành du lịch cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, ông Phan Đức Hiếu - Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế T.U (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) - nhận định, những số liệu vừa qua cho thấy để đạt được mục tiêu này, ngành du lịch cần phải nỗ lực hơn nữa trong thời gian tới. Bởi “đóng góp tỷ trọng du lịch trong GDP cho thấy, ngành du lịch chưa phải ngành kinh tế mũi nhọn” - ông Phan Đức Hiếu nói.

Ông Hiếu cũng tỏ ra băn khoăn, khi vấn đề phát triển du lịch hiện nay chưa thực sự bền vững và tiềm ẩn nhiều nguy cơ. “Giá trị gia tăng từ doanh thu du lịch là bao nhiêu? Nhiều khoản thu từ du lịch có thực

ngại du lịch Việt Nam đang phát triển về số lượng chứ chưa thực sự đem lại hiệu quả kinh tế. “Lượng khách đến Việt Nam tăng mạnh cũng gây ra những vấn đề như công tác quản lý chưa theo kịp với tăng trưởng cao; việc đảm bảo an ninh, an toàn, vệ sinh môi trường vẫn còn nhiều tồn đọng, đặc biệt vào mùa cao điểm du lịch” - ông Tuấn thừa nhận.

Bên cạnh đó, vấn đề tour du lịch giá rẻ hút khách hiện nay cũng đang tồn tại nhiều bất cập. Một số nguồn thu từ các dịch vụ mua bán hàng hóa của khách du lịch chưa được quản lý chặt chẽ dẫn đến tình trạng không kiểm soát được doanh số và thất thu thuế... Đại diện Tổng cục Du lịch cam kết sẽ cùng với các cơ quan chức năng lập ra các chiến lược cụ thể để giữ gìn thương hiệu du lịch Việt Nam, đồng thời phát huy các thế mạnh, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, “Du lịch là ngành kinh tế tổng hợp, một mình ngành du lịch không thể thực hiện được mục tiêu này mà cần có sự chung tay vào cuộc của các cấp, ngành và bản thân mỗi DN, người dân tại điểm đến” - ông Tuấn nhấn mạnh.■

TIN VĂN

- Theo Nghị định số 145/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ vừa được ban hành, trẻ mẫu giáo lớp 5 tuổi ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn sẽ được miễn học phí từ năm học 2018-2019.

- Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, tính đến ngày 18/10, Bộ

đã cắt giảm hơn 57% điều kiện kinh doanh trong giáo dục.

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội vừa gửi Công văn tới Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị phối hợp và chia sẻ dữ liệu thông tin tuyển sinh, giúp người học có thêm sự lựa chọn theo học nghề.

- Bộ Thông tin và Truyền thông đang làm việc với Bộ Tài chính để ban hành giá cước trung bình và nghiên cứu đề xuất của các nhà mạng điều chỉnh mức trần khuyến mại cho thuê bao trả trước từ mức 20% hiện nay lên 50%.■

PHÓ HIẾN

Tin tức

Pakistan: Chuẩn bị kiểm toán
Dự án Nhiệt điện than

Cơ quan Tổng Kiểm toán Pakistan vừa được yêu cầu tiến hành kiểm toán Dự án Nhiệt điện than Thar trong vòng 15 ngày trước những cáo buộc gây thua lỗ hàng tỷ Rupee và những quan ngại về vấn đề ô nhiễm môi trường do phát thải khí từ Dự án. Được biết, đây là một dự án chiến lược của Chính phủ Pakistan, có trữ lượng hơn 185 tỷ tấn than và ước tính có thể tạo ra hơn 50.000 MW điện nhằm giải quyết tình trạng thiếu điện trầm trọng trong dài hạn.■
(Theo The Nation)

Thổ Nhĩ Kỳ: Dự án Băng thông rộng
chi vượt dự toán 100.000 USD

KTNN Thổ Nhĩ Kỳ mới đây công khai những phát hiện trong cuộc kiểm toán Dự án Băng thông rộng KentuckyWired của Cơ quan Quản lý mạng lưới truyền thông Thổ Nhĩ Kỳ (KCNA). Theo cơ quan kiểm toán, Dự án KentuckyWired đã vượt quá ngân sách dự kiến hơn 100.000 USD và thời gian hoàn thành bị chậm so với dự tính. Mức chi phí vượt dự toán của Dự án đồng nghĩa với việc hao tổn túi tiền của người dân đóng thuế trong hơn 30 năm.■
(Theo WKYT)

Séc: Bộ Giao thông chậm trễ trong
thực hiện các dự án đường bộ

Cơ quan Kiểm toán tối cao Cộng hòa Séc (SAO) đã công bố kết quả cuộc kiểm toán xây dựng đường bộ giai đoạn 2013-2017, trong đó chỉ trích Bộ Giao thông nước này chậm trễ trong việc thực hiện các dự án kết nối đường bộ. Theo mục tiêu ban đầu, mạng lưới đường bộ quốc gia được Bộ Giao thông dự kiến hoàn thành vào năm 2010 với việc mở mới 110 km đường bộ trong vòng 4 năm, song hằng năm, chỉ có 16 km đường được xây dựng và đưa vào sử dụng. SAO ước tính, tới năm 2050, mục tiêu này mới có thể hoàn thành và yêu cầu Bộ Giao thông giải trình, đồng thời đẩy nhanh tiến độ các dự án.■
(Theo Radio Czech)

Tin vắn

►► Lầu năm góc Hoa Kỳ cho biết sẽ tiến hành kiểm toán các chuỗi cung ứng trang thiết bị quốc phòng nhằm đảm bảo kiểm soát rủi ro và dự trữ quốc gia.■
(Theo Wall Street Journal)

►► Tổ chức Xã hội dân sự (CSO) đang kêu gọi một cuộc kiểm toán các dự án do Ngân hàng Thế giới tài trợ tại Indonesia để đảm bảo trách nhiệm giải trình cho các khoản giải ngân vốn nước ngoài tại nước này.■
(Theo Jakarta Post)

TRÚC LINH

Báo động tình trạng ô nhiễm rác
thải nhựa toàn cầu

□ THANH XUYỀN

Ngày 09/10, Tổ chức Hòa bình xanh (Greenpeace) Canada đã tiết lộ kết quả cuộc kiểm toán tình trạng ô nhiễm rác thải nhựa tại Canada và trên thế giới nói chung. Cuộc kiểm toán được tiến hành trong 3 tuần trước khi các quốc gia hưởng ứng Ngày làm sạch thế giới 15/9/2018.

Các “ông lớn” xả thải gây ô nhiễm

Từ nhiều năm nay, ô nhiễm rác thải nhựa là vấn đề đáng lo ngại tại khắp các quốc gia, khu vực, từ các con sông đến những vùng đại dương, từ Bắc Cực đến Nam Cực. Trước thực trạng này, nhiều tháng qua, Greenpeace và các đồng minh tham gia Chiến dịch “Xóa bỏ rác thải nhựa (BFFP)” đã thực hiện 239 cuộc kiểm toán trên toàn cầu. Trong đó, có 5 cuộc kiểm toán được thực hiện tại Canada. Hàng nghìn tình nguyện viên đã góp hàng trăm giờ tham gia vào các cuộc kiểm toán trên. Họ đã chọn lọc, phân loại các loại rác thải nhựa được thu thập từ các bãi biển, con sông ở Canada và nhiều nơi trên toàn thế giới.

Qua kiểm toán, Greenpeace đã đưa ra một bức tranh toàn diện nhất về tình trạng ô nhiễm tòi tẹt khắp toàn cầu, từ đó góp phần thức tỉnh các công ty đang hằng ngày xả rác thải nhiều nhất thế giới. Báo cáo kiểm toán của Greenpeace chỉ đích danh 5 công ty, tập đoàn đứng đầu danh sách có số lượng rác thải nhựa nhiều nhất ở Canada gồm: Công ty thực phẩm và đồ uống lớn nhất thế giới Nestlé, chuỗi nhà hàng kinh doanh đồ ăn nhanh đa quốc gia Tim Hortons, nhà sản xuất nước giải khát và thực phẩm hàng đầu thế giới PepsiCo, Tập đoàn Coca-Cola - nhà sản xuất, bán lẻ và tiếp thị nước giải khát hàng đầu thế giới và Tập đoàn McDonald - chuỗi nhà hàng kinh doanh đồ ăn nhanh lớn nhất thế giới. Số rác thải mang nhãn hiệu của 5 công ty này chiếm tới 46% trên tổng số 2.231 mẫu rác thải nhựa được thu thập trong quá trình kiểm toán.

Ngoài 5 công ty trên, một số công ty nổi tiếng khác cũng thải ra lượng rác nhựa lớn gây ô nhiễm hàng đầu



Rác thải nhựa đang gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng

Ảnh: ST

tại Canada gồm: Tập đoàn Cà-phê Starbucks, Công ty Hershey sản xuất bánh kẹo, sô-cô-la, Công ty Sản xuất thực phẩm và dược phẩm Loblaw, Công ty Kinh doanh thực phẩm Danone, Tập đoàn Thực phẩm Costco, Tập đoàn Kinh doanh thực phẩm và dược phẩm hàng đầu Canada Metro và nhiều công ty khác.

Ông Sarah King, đại diện Greenpeace Canada cho biết: “Đã đến lúc chúng ta phải xem xét đến vai trò của các nhà sản xuất nhựa, các công ty, tập đoàn thực phẩm trên toàn thế giới. Các cuộc kiểm toán của Greenpeace đã tạo ra những bằng chứng cụ thể và không thể phủ nhận về cách thức các công ty, tập đoàn lớn đang tàn phá môi trường”.

Giảm và cấm sản phẩm nhựa sử dụng một lần, tránh nguy cơ ô nhiễm

Trên toàn thế giới, hơn 187.000 mẫu rác thải nhựa đã được Greenpeace kiểm toán. Các cuộc kiểm toán cho thấy, xét trên phạm vi toàn thế giới, số lượng rác thải mang thương hiệu các sản phẩm của Coca-Cola đứng đầu danh sách, tiếp theo là PepsiCo., Nestlé, Tập đoàn thực phẩm đa quốc gia của Pháp Danone và Mondelez International. Các kiểm toán viên còn chỉ rõ, bao bì thực phẩm là loại rác thải phổ biến nhất, tiếp theo

là chai, lọ, nắp chai và các loại túi đựng hàng hóa. Việc tích cực thu gom và tái chế rác thải nhựa cũng không thể đối phó với tình trạng ô nhiễm môi trường đang lan rộng trên phạm vi toàn cầu, không thể giải quyết những hậu quả ngày càng nghiêm trọng mà ngành công nghiệp sản xuất đồ nhựa sử dụng một lần gây ra. Cách duy nhất để hạn chế mức độ ô nhiễm rác thải nhựa là ngăn chặn các công ty sản xuất các sản phẩm nhựa.

Một số báo cáo gần đây tiết lộ, sản lượng các sản phẩm nhựa sẽ tăng 40% trong thập kỷ tới, do đó, tình hình ô nhiễm môi trường sẽ tòi tẹt hơn rất nhiều. Thông qua những phát hiện của các cuộc kiểm toán trên, Greenpeace đã kêu gọi các công ty sản xuất nhựa cam kết loại bỏ nhựa dùng một lần, đầu tư vào các mô hình sản xuất mới dựa trên các hệ thống tái sử dụng rác thải nhựa, ưu tiên các sản phẩm sinh học, hữu cơ, thân thiện với môi trường. Greenpeace cũng kiến nghị Chính phủ Canada cần có những quy định về vai trò, trách nhiệm của các công ty, tập đoàn lớn đối với vấn đề bảo vệ môi trường, đồng thời, đưa ra các mục tiêu giảm và cấm sử dụng các sản phẩm nhựa sử dụng một lần.■

(Theo Master.k8s.p4.greenpeace và Greenpeace)

Ủy ban Kiểm toán Philippines (COA) mới đây cho biết, Cơ quan này đã phát hiện nhiều bất thường trong các hợp đồng mua sắm trang thiết bị của Tòa án tối cao Philippines.

Qua kiểm toán, các kiểm toán viên của COA nhận thấy, nhiều trang thiết bị được mua trực tiếp từ hai nhà cung cấp với mức giá cao hơn mức trung bình và hầu như không có chứng từ kèm theo. Các khoản mua sắm công có giá trị lên tới 7,9 triệu Peso (khoảng 150.000 USD) này đều không thông qua đấu thầu công khai và được ghi nhận là các khoản mục “mua sắm giá trị nhỏ”. Trong bản

Tòa án tối cao Philippines vi phạm
Luật Đấu thầu mua sắm công

Báo cáo kiểm toán năm 2017 phát hành vào ngày 24/9 vừa qua, các kiểm toán viên của COA nhận định rằng, các khoản mua sắm trên là vi phạm một số điều khoản của Luật Đấu thầu mua sắm công của Philippines.

Cụ thể, theo báo cáo của COA, trong năm 2017, Tòa án tối cao Philippines đã tiến hành mua sắm nhiều bộ máy tính, máy in và máy tính cầm tay từ các Công ty

Phi-Data Business System và Compare Corp. Các khoản mục mua sắm này nhằm phục vụ việc triển khai các dự án về điện tử hóa Tòa án, đây là các dự án tiên phong thuộc Chương trình cải cách tư pháp (JRF) của Chính phủ Philippines.

Theo Luật Đấu thầu mua sắm công Philippines, các khoản mục “mua sắm giá trị nhỏ” được phép thực hiện với điều kiện là

dành cho các cơ quan của Chính phủ và giá trị không được vượt quá 1 triệu Peso. COA cho biết, Tòa án tối cao Philippines tiến hành mua sắm hàng hóa theo lô lớn mà không mở thầu cạnh tranh, lại chỉ hạn chế trong hai nhà cung cấp. Một điểm đáng lưu ý nữa mà COA chỉ ra là việc Tòa án tối cao đưa ra nhiều đơn mua hàng của cùng nhà cung cấp vào cùng một ngày. Theo

tính toán của COA, Tòa án tối cao Philippines đã chi dùng nhiều hơn mức giá thực tế khoảng 1,3 triệu Peso do nhiều trang thiết bị được mua từ hai nhà cung cấp với các mức giá khác nhau.

Người đứng đầu Tòa án tối cao Philippines - bà Maria Mourdes Sereno - hiện chưa đưa ra bình luận nào và cho biết, Ban Lãnh đạo Tòa án đang trong quá trình tìm hiểu vấn đề này để làm rõ trách nhiệm của những người liên quan.■

(Theo Manila standard và AEC News Today)
NGỌC QUỲNH

Tin tức

Somalia: Đình chỉ giải ngân Dự án Phát triển vùng đất khô từ năm 2016

Vừa qua, Ngân hàng Phát triển Hồi giáo (IsDB) đã đình chỉ giải ngân khoản vay 5 triệu USD cho Somalia sau khi tiến hành kiểm toán định kỳ và phát hiện nhiều sai phạm trong sử dụng kinh phí của Dự án Phát triển vùng đất khô từ năm 2016. Đến tháng 02/2017, Dự án đã nhận được 1,5 triệu USD, nhưng chưa mang lại kết quả nào. Hiện, IsDB đã đóng băng tài khoản của Dự án.■ *(Theo Kaieteurnews)*

Mỹ: Lở lỏ trong quản lý tội phạm

Đầu tháng 10, KTNN bang Missouri đã công bố một Báo cáo kiểm toán tiết lộ, 1.259 tội phạm tình dục, trong đó, 800 người mắc các tội danh đặc biệt nghiêm trọng, hiện đang nằm ngoài tầm giám sát của các cơ quan chức năng. KTNN Bang đã đưa ra một số khuyến nghị giúp thắt chặt công tác quản lý tội phạm, hạn chế những hành vi phạm tội khác có thể xảy ra.■ *(Theo Businessinsider)*

Thất thoát 95 triệu USD tại IEBC

Một Báo cáo kiểm toán mới được trình bày trước Quốc hội Kenya đã chỉ trích Ủy ban Bầu cử và Ranh giới độc lập (IEBC) nhiều lần lạm chi ngân sách gây thất thoát 95 triệu USD trong năm 2017. Tổng kiểm toán Kenya cho biết, Ban Lãnh đạo IEBC vô cùng bừa bãi trong chi tiêu, nhiều thiết bị được mua tràn lan và đến nay vẫn chưa được sử dụng.■ *(Theo Kenyans)*

Tin vắn

- ▶▶▶ Từ ngày 16 - 18/10, tại Tây Ban Nha, Deloitte đã tham gia Hội nghị Giải pháp internet vạn vật toàn cầu năm 2018 với tư cách nhà tài trợ kim cương. Hội nghị đã tập trung bàn thảo nhiều vấn đề xoay quanh internet công nghiệp.■ *(Theo Deloitte)*
- ▶▶▶ Mới đây, một cuộc kiểm toán các trạm thu phí tại Đại lộ M1 (Đông Ailen) đã được tiến hành sau khi các trạm này để xảy ra nhiều sai sót nghiêm trọng trong năm 2017.■ *(Theo Droghedalife)*
- ▶▶▶ Vừa qua, Cơ quan Dịch vụ dân sự Cameroon đã kiểm toán Hệ thống quản lý nhân sự nhà nước để đưa ra những biện pháp mới giúp Hệ thống sớm được đi vào hoạt động sau nhiều lần trì hoãn.■ *(Theo Businessincameroon)*

YẾN NHI

BANGLADESH:

Hàng nghìn nhà máy may vẫn chưa đảm bảo an toàn lao động cho công nhân

□ NGỌC QUỲNH

Liên minh Vì sự an toàn cho công nhân Bangladesh (ABWS) mới đây đã hoàn thành Báo cáo kiểm toán về điều kiện lao động tại các chuỗi cung ứng của một số thương hiệu may mặc nước ngoài nổi tiếng hoạt động tại nước này. Báo cáo chỉ ra những nguy cơ về điều kiện lao động đối với công nhân tại các nhà máy thuộc các chuỗi cung ứng bán lẻ đa quốc gia tại Bangladesh.

Tính tới nay, đã 5 năm kể từ thảm họa sập Nhà máy Rana Plaza cao 9 tầng ở TP. Dhaka, Bangladesh, khiến 1.100 công nhân may mặc thiệt mạng và hơn 2.500 người khác bị thương. Vụ việc đã giống một hồi chuông cảnh tỉnh không chỉ với quốc gia Bangladesh, mà với nhiều quốc gia có ngành may mặc gia công tương tự và với toàn thế giới vì Rana Plaza là điển hình cho mô hình sản xuất hàng công nghiệp giá rẻ mang tính toàn cầu của Bangladesh - quốc gia xuất khẩu hàng may mặc lớn thứ hai thế giới chỉ sau Trung Quốc, nơi diễn ra sự cạnh tranh khốc liệt của các thương hiệu bán lẻ quần áo toàn cầu.

Sau thảm họa sập Nhà máy Rana Plaza, 220 thương hiệu nước ngoài đã cùng đặt bút ký Hiệp ước về an toàn cháy nổ và xây dựng tại Bangladesh. Đây là một thỏa thuận ràng buộc duy nhất thiết lập hệ thống giám sát và xử lý tại hơn 1.600 nhà máy chủ yếu thuộc các thương hiệu châu Âu được thuê ngoài gia công tại Bangladesh như: H&M, Gap, Walmart, Tommy Hilfiger, Tesco,... H&M là thương hiệu đầu tiên và lớn nhất ký Hiệp ước này vào năm 2013. Một ban thanh tra độc lập đã được thành lập để theo dõi xem liệu các nhà máy có thực hiện các kế hoạch hành động khắc phục được đưa ra sau thảm họa sập đổ Nhà máy Rana Plaza hay không.

Trong báo cáo của mình, ABWS nhận định, có rất ít tiến bộ đạt được trong việc cải thiện điều kiện lao động



Phần lớn công nhân may mặc Bangladesh phải làm việc trong điều kiện lao động không đảm bảo
Ảnh : ST

cho công nhân may mặc, đồng thời chỉ trích nhiều vi phạm và lỗ hổng như: nhà xưởng không đạt tiêu chuẩn xây dựng và an toàn cháy nổ, công nhân nghèo lương thấp, lợi nhuận của các công ty đa quốc gia dẫn đến sự bùng nổ của các nhà máy gia công ở hầu hết các nước đang phát triển. Sự thiếu an toàn ở các nhà máy may mặc ở Bangladesh là kết quả của một cuộc chạy đua nhằm cạnh tranh bằng giá thành rẻ.

Bên cạnh đó, ABWS cũng cho biết, chỉ có 7 trong số 1.660 nhà máy đã hoàn thành việc thực hiện kế hoạch hành động khắc phục của họ và 57 nhà máy khác đang đi đúng hướng so với kế hoạch. Khoảng 1.388 nhà máy bị chậm tiến độ, trong khi đó, có 186 nhà máy vẫn chưa hoàn thành kế hoạch hành động khắc phục và 22 nhà máy chưa triển khai.

Ngoài ra, kết quả điều tra của ABWS cho thấy, công nhân ở nhiều nhà máy báo cáo phải làm việc từ 10 đến 14 tiếng mặc dù đã có quy định về ngày làm việc 8 tiếng; môi trường làm việc ở nhiệt độ cao và không được tiếp cận với nước uống, dẫn đến những trường hợp ngất xỉu, kiệt sức tại nơi làm việc; có tới 50% trong số 121 công nhân được phỏng vấn nói rằng nhân viên đã bị sa thải mà

không cần thông báo; khoảng 60% nói rằng các công nhân bị sa thải thường bỏ đi mà không nhận được tiền lương và phúc lợi.

Bản Báo cáo đã được phát hành trong bối cảnh Liên minh Tiền lương châu Á (AFWA) kêu gọi Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) thành lập Thanh tra Lao

động Toàn cầu để giám sát việc thực thi các quy định về tuân thủ của các chuỗi cung ứng bán lẻ hàng may mặc tại Bangladesh, đồng thời kêu gọi ILO thiết lập các giới hạn về việc sử dụng lao động tạm thời, thuê ngoài và các loại lao động khác để hạn chế trách nhiệm của chủ lao động đối với việc bảo vệ người lao động.

Chính phủ Bangladesh quan tâm và hỗ trợ ngành may mặc bởi đây là ngành công nghiệp sử dụng nhiều lao động nhất với kim ngạch xuất khẩu trị giá gần 20 tỷ USD, chiếm 80% thu nhập ngoại hối của Bangladesh. Tuy nhiên, ABWS cảnh báo rằng, nếu Chính phủ Bangladesh không giải quyết những hạn chế, bất cập trong ngành may mặc thì ngành công nghiệp thế mạnh của Bangladesh này sẽ sớm rơi vào tình trạng suy thoái. Do đó, Chính phủ cần đưa ra những chính sách phù hợp nhằm trao quyền cho người lao động, để người lao động giữ vai trò trung tâm tại nơi làm việc, có quyền từ chối hoặc nói ra mà không lo bị sa thải, đồng thời, cần giải quyết những tình trạng đáng lo ngại như: thù phụ trái phép, không minh bạch, lương thấp, không đảm bảo các tiêu chuẩn an toàn...■

(Theo Dhaka Tribune và The Guardian)

Theo thông tin được tiết lộ từ một cuộc kiểm toán độc lập thực hiện vào khoảng tháng 9 vừa qua, người đứng đầu Thủ đô London (Anh) - Thị trưởng Sadiq Khan - đã không thực hiện được cam kết nhằm cải thiện tình hình nhà ở, giảm tỷ lệ tội phạm, cải thiện giao thông tại đây.

Cụ thể, Báo cáo kiểm toán cáo buộc, dưới nhiệm kỳ của Thị trưởng Sadiq Khan, tỷ lệ tội phạm nghiêm trọng tại London tăng 4%, riêng tội phạm bạo lực tăng 5%, các vụ cướp tăng 22%, tội phạm sử dụng vũ khí tăng lên 48% - mức cao nhất trong 7 năm qua, với hơn

ANH:

Thị trưởng London bị cáo buộc chưa thực hiện các cam kết

14.998 tội phạm trong năm 2017... Ông Sadiq Khan cho rằng, nguyên nhân gây ra tình trạng trên là do Chính phủ Anh đã cắt giảm số lượng cảnh sát tại địa phương.

Chưa hết, chi phí xây dựng các hệ thống giao thông trong Thành phố đều bị thâm hụt những khoản tiền lớn, đạt mức cao kỷ lục từ trước đến nay... Ông Sadiq Khan đồng thời phải

đối mặt với vấn đề cắt giảm các dự án nhà ở trị giá hàng tỷ Bảng Anh, đây là hậu quả của việc ông đã chậm trễ trong việc thực hiện các hồ sơ nhà đất.

Thời gian đầu nhiệm kỳ, ông Sadiq Khan từng hứa sẽ làm cho hoạt động giao thông vận tải tại London trở nên "hiệu quả hơn, sinh lời hơn". Tuy nhiên, Cục Vận tải London mới đây đã công

bố mức thâm hụt kỷ lục gần 1 tỷ Bảng Anh do giảm số lượng lớn hành khách và khoản trợ cấp 700 triệu Bảng của Chính phủ cũng bị cắt giảm.

Theo Báo cáo kiểm toán, dưới nhiệm kỳ của mình, ông Sadiq Khan cũng đã có chỉ đạo kịp thời đối với một số lĩnh vực đạt được những kết quả nhất định trong việc tăng đáng kể tỷ lệ nhà ở với

mức giá phù hợp hơn (từ 13 lên 34%) nhờ ưu tiên xây dựng nhà ở xã hội và các căn nhà giá cả phải chăng thay vì căn hộ cao cấp, đồng thời, mạnh mẽ đấu tranh nhằm cải tạo nguồn không khí ô nhiễm... Tuy nhiên, các mục tiêu trong kế hoạch được đưa ra vào năm 2016 của Thị trưởng Sadiq Khan còn rất xa vời. Trong khi đó, ông này tiếp tục tái ứng cử Thị trưởng London nhiệm kỳ 2 (2018-2020) và tiếp tục đưa ra cam kết sẽ hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.■

(Theo standard.co.uk)
THANH XUYỀN

KIỂM TOÁN
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Tổng biên tập: ĐỖ HỒNG CÔNG
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn
Điện thoại: Phòng Trị sự: (024) 6282 2260, Phòng Báo điện tử: (024) 6282 2181
Phòng Thư ký toà soạn: (024) 6282 2152, Phòng Phát hành - Quảng cáo: (024) 6282 2293
Fax: (024) 6282 0708

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 2601 0000 056239
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Hà Nội
Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông
Chế bản và in tại Tòa soạn
In tại Công ty TNHH MTV in Quân đội 1

Giá: 3.900đ

Theo BHXH Việt Nam, thời gian qua, tình trạng trốn đóng, nợ đóng, đóng không đủ số lượng và mức đóng BHXH của DN, nhất là các DN nhỏ và vừa vẫn còn phổ biến. Số DN phá sản, ngừng hoạt động có chiều hướng tăng, việc xử lý nợ đọng BHXH, BHYT kéo dài đối với các DN phá sản, giải thể... vẫn chưa có quy định, hướng dẫn giải quyết của pháp luật. Hơn nữa, tình trạng lạm dụng, trục lợi Quỹ BHXH vẫn còn xảy ra ở nhiều địa phương, đơn vị, như: giả mạo chứng từ, mua bán, cấp khống giấy tờ, khai khống hồ sơ hưởng chế độ để trục lợi Quỹ Ốm đau, thai sản; gian lận vừa đi làm, vừa hưởng trợ cấp thất nghiệp; chỉ định thuốc, xét nghiệm quá mức cần thiết...

Thực tế cho thấy, công tác thanh tra, kiểm tra được toàn ngành BHXH chú trọng, triển khai sâu rộng từ T.Ư đến địa phương thời gian qua đã góp phần phát hiện nhiều thủ đoạn trục lợi BHXH. Theo thống kê, đến hết tháng 9/2018, toàn ngành BHXH đã tiến hành thanh tra chuyên ngành, thanh tra liên ngành và kiểm tra tại 13.640 đơn vị. Qua đó, các cơ quan chức năng đã phát hiện có 27.678 lao động thuộc đối tượng phải tham gia nhưng chưa tham gia hoặc đóng thiếu thời gian tham gia BHXH, bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), BHYT với số tiền phải truy đóng là

Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, quyết liệt thu hồi nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế

□ BẢO TRÂN

Để hạn chế tình trạng trốn đóng, nợ đóng bảo hiểm xã hội (BHXH), cơ quan BHXH đã áp dụng nhiều giải pháp; trong đó, việc đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra tại các đơn vị nợ đọng BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT) được xác định là một trong những biện pháp then chốt.



Ảnh: Tư liệu

79,82 tỷ đồng; 39.021 lao động đóng thiếu mức quy định với số tiền phải truy đóng là 43,31 tỷ đồng. Tổng số tiền các đơn vị được thanh tra, kiểm tra nợ trước khi có quyết định thanh tra, kiểm tra là 2.088 tỷ đồng; số tiền nợ đóng các đơn vị đã nộp trong và sau thời gian thanh tra là trên 1.127 tỷ đồng (tỷ lệ thu hồi nợ là 53,9%). 631 quyết

định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành với tổng số tiền xử phạt phải thu là 22,23 tỷ đồng, đến nay, số tiền xử phạt đã thu được là 4,25 tỷ đồng.

Cùng với đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, đại diện Ban Thu (BHXH Việt Nam) cho biết, cơ quan này cũng áp dụng nhiều giải pháp để thu hồi nợ đọng, như: đôn đốc các

đơn vị sử dụng lao động, thu ngay khi đơn vị có dấu hiệu chậm đóng; công khai danh tính đơn vị nợ BHXH; đồng thời, phối hợp với cơ quan điều tra để xử lý các trường hợp nợ BHXH có dấu hiệu hình sự. Tuy nhiên, không phải cứ nợ đọng BHXH là đưa ra cơ quan điều tra mà trước hết sẽ đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, xử phạt hành chính và yêu cầu DN nộp số tiền nợ đọng.

Tuy nhiên, vấn đề khiến lãnh đạo ngành BHXH còn trăn trở là việc thanh tra, kiểm tra toàn diện, triệt để xử lý kịp thời vẫn nạn này vẫn còn nhiều bất cập. Bởi, hiện ngành BHXH mới chỉ được giao chức năng thanh tra chuyên ngành đóng, chưa được giao chức năng thanh tra chi trả và hưởng chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho nên tình trạng lạm dụng, trục lợi chế độ, chính sách BHXH, BHYT, BHTN chưa được xử lý kịp thời. Việc phối hợp thanh tra, kiểm tra về chính sách BHXH, BHYT có

nơi, có lúc chưa thường xuyên; chất lượng thanh tra, kiểm tra của các đoàn phối hợp liên ngành còn hạn chế.

Trước tình hình đó, Phó Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam Trần Đình Liệu khẳng định, thời gian tới, đặc biệt là những tháng cuối năm 2018, công tác thanh tra, kiểm tra của ngành tiếp tục được đẩy mạnh theo hướng tăng cường thanh tra, kiểm tra phối hợp giữa các đơn vị thuộc BHXH Việt Nam với thanh tra ngành lao động, ngành y tế, các Bộ, ngành liên quan; thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT tại nhiều đơn vị, DN, nhất là các đơn vị nợ đọng BHXH, BHYT từ 3 tháng trở lên theo quy định. Các đợt thanh tra phải có quyết định xử phạt và gửi kết quả đến cơ quan chức năng cùng cấp nhằm mục đích báo cáo, làm căn cứ xử lý. Chi tiêu phần đầu giảm nợ phải được giao đến từng cá nhân chuyên quản, hằng tháng, quý phải đánh giá tỷ lệ giảm nợ.

Phó Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam cũng yêu cầu, BHXH các địa phương, các đơn vị phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế, kế hoạch và đầu tư và chính quyền địa phương để kịp thời nắm bắt tình hình sản xuất của các DN phục vụ công tác phát triển đối tượng, giảm nợ.■

Tạo thuận lợi cho lao động nước ngoài tại Việt Nam tham gia bảo hiểm xã hội

Nghị định số 143/2018/NĐ-CP ngày 15/10/2018 quy định chi tiết Luật BHXH và Luật An toàn, vệ sinh lao động về BHXH bắt buộc đối với người lao động (NLĐ) là công dân nước ngoài làm việc tại Việt Nam được coi là cơ sở để bảo đảm bình đẳng, an sinh cho đối tượng lao động này.

Theo Nghị định này, đối tượng tham gia BHXH bắt buộc là NLĐ nước ngoài tại Việt Nam có giấy phép lao động hoặc chứng chỉ hành nghề hoặc giấy phép hành nghề do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp và có hợp đồng lao động; người sử dụng lao động tham gia BHXH bắt buộc bao gồm cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội... có thuê mướn, sử dụng lao động theo hợp đồng lao động; cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến BHXH bắt buộc đối với NLĐ là công dân nước ngoài.

NLĐ thuộc đối tượng được quy định tại Nghị định này thực hiện các chế độ BHXH bắt buộc gồm: ốm đau; thai sản; bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; hưu trí và tử tuất. Các chế độ này tính trên thời gian NLĐ tham gia BHXH. Người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng khi không tiếp tục cư trú tại Việt Nam có thể ủy quyền cho người khác nhận lương hưu, trợ cấp BHXH; trường hợp có nguyện vọng thì được giải quyết hưởng trợ cấp một lần.

NLĐ mà giao kết hợp đồng lao động với nhiều người sử dụng lao động và thuộc diện áp dụng BHXH bắt buộc thì NLĐ và người sử dụng lao động chỉ đóng BHXH đối với hợp đồng lao động giao kết đầu tiên. Riêng tham gia vào Quỹ Bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp thì người sử dụng lao động phải đóng theo từng hợp đồng lao động đã giao kết.

Nghị định yêu cầu, từ ngày 01/01/2022, hằng tháng, NLĐ đóng bằng 8% mức tiền lương tháng vào Quỹ Hưu trí và tử tuất. Người sử dụng lao

động đóng trên quỹ tiền lương tháng đóng BHXH của NLĐ như sau: 3% vào Quỹ Ốm đau và thai sản; 0,5% vào Quỹ Bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; 14% vào Quỹ Hưu trí và tử tuất.

Nghị định cũng nêu rõ trách nhiệm của người đứng đầu các Bộ, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH), BHXH, Y tế trong việc chuẩn bị, triển khai và đánh giá tình hình thực hiện. Như vậy, với mốc thời điểm ngày 01/12/2018, thời gian chuẩn bị để đưa Nghị định vào thực tế đã ở giai đoạn “nước rút”. Do đó, từ nay đến khi Nghị định có hiệu lực, các cơ quan chức năng còn nhiều việc cần phải giải quyết để đảm bảo tính khả thi, hiệu quả khi thực hiện các chính sách, chế độ cho NLĐ (trừ chế độ hưu trí và chế độ tử tuất theo Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2022). Đơn cử, khi lao động nước ngoài tham gia bảo hiểm y tế đăng ký khám, chữa bệnh ban đầu ở các cơ sở y tế thì những cơ sở y tế này cần hướng dẫn các mức hưởng bằng tiếng nước ngoài hoặc có cán bộ chuyên môn phụ trách đảm nhiệm. Công tác tuyên truyền cần được đẩy mạnh để chủ sử dụng lao động, NLĐ nước ngoài hiểu và thực hiện đúng theo quy định...

Theo đại diện Vụ BHXH (Bộ LĐ-TB&XH), trong bối cảnh Việt Nam đang hội nhập ngày càng sâu rộng, việc thực hiện BHXH bắt buộc đối với lao động nước ngoài tại Việt Nam là cần thiết, phù hợp với thông lệ quốc tế và các quy định của Tổ chức Lao động Quốc tế. Để Nghị định được triển khai một cách thuận lợi, các cơ quan liên quan cần tích cực, tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, cơ quan BHXH cũng như cơ sở y tế cần nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhất là bộ phận làm việc có liên quan đến yếu tố nước ngoài nhằm tạo điều kiện cho lao động nước ngoài hưởng quyền lợi khi đã tham gia BHXH bắt buộc...■ **HẢI ĐĂNG**

Liên thông thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch, bảo hiểm xã hội

Thủ tướng Chính phủ vừa ký Quyết định số 1380/QĐ-TTg phê duyệt Đề án Thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất...

Đề án có mục tiêu tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, hộ gia đình trong thực hiện thủ tục hành chính, từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ thuộc các lĩnh vực hộ tịch, cư trú, bảo hiểm xã hội (BHXH), lao động, thương binh và xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực này.

Các Bộ, ngành: Tư pháp, Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, BHXH Việt Nam có nhiệm vụ chỉ đạo triển khai và hướng dẫn thực hiện Đề án trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, ngành; đồng thời chủ trì, phối hợp với các cơ quan tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thuộc phạm vi quản lý của mình.■ **ĐĂNG HẢI**

Hưng Yên: Bội chi Quỹ Bảo hiểm y tế còn ở mức cao

Đây là thông tin BHXH tỉnh Hưng Yên công bố tại buổi làm việc với Đoàn giám sát Hội đồng Quản lý BHXH Việt Nam mới đây.

Năm 2018, dự toán chi khám, chữa bệnh (KCB) BHYT Hưng Yên được giao 1.161,5 tỷ đồng. 6 tháng đầu năm, tổng chi KCB BHYT là 646,2 tỷ đồng, trong đó, KCB tại tỉnh là 409,7 tỷ đồng; KCB đa tuyến đi ngoại tỉnh là 236,4 tỷ đồng. Ước chi KCB BHYT năm 2018 là 1.369,2 tỷ đồng, vượt trên 207 tỷ đồng so với dự toán được giao.

Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là do một số chỉ định sử dụng và thanh toán dịch vụ kỹ thuật, vật tư y tế không hợp lý; một số dịch vụ kỹ thuật được thanh toán sang dịch vụ kỹ thuật khác với giá cao hơn như: phẫu thuật viêm phúc mạc ruột thừa, phẫu thuật nội soi viêm phúc mạc do viêm ruột thừa, phẫu thuật vết thương phần mềm phức tạp. Bên cạnh đó, còn có tình trạng chỉ định bệnh nhân điều trị nội trú không hợp lý, kéo dài ngày điều trị; chi bình quân đơn thuốc cao...■

NGUYỄN VŨ

Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 87,4% dân số

Theo báo cáo của BHXH Việt Nam, trong 9 tháng năm 2018, số người tham gia BHXH là 14,34 triệu người; trong đó, BHXH bắt buộc 14,1 triệu người (đạt 96,2 % kế hoạch cả năm), BHXH tự nguyện 246.000 người (đạt 74,3%); bảo hiểm thất nghiệp 12,04 triệu người (đạt 93,5%). Số người tham gia BHYT 82,05 triệu người, đạt tỷ lệ bao phủ BHYT 87,4% dân số (chỉ tiêu bao phủ giao tại Quyết định số 1167/QĐ-TTg là 85,2% dân số). Tổng số thu BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp là 232.126 tỷ đồng, đạt 70,35% kế hoạch cả năm. Tổng số chi là 226.668 tỷ đồng, đạt 77% kế hoạch cả năm.

Hệ thống Thông tin giám định BHYT trong 9 tháng đã tiếp nhận hồ sơ khám, chữa bệnh điện tử đề nghị thanh toán của gần 129,35 triệu lượt người khám, chữa bệnh BHYT với tổng cộng chi phí đề nghị là 80.970 tỷ đồng; gia tăng 4,5% số hồ sơ và 10,3% tổng chi phí đề nghị giám định so với cùng kỳ năm 2017; tỷ lệ liên thông dữ liệu bình quân đạt 98%, dữ liệu ra viện đúng ngày bình quân đạt 60,71%.■

NGUYỄN AN

Tại Hội thảo, Thứ trưởng Bộ Y tế Phạm Lê Tuấn cho biết, ngày 14/11/2008, Luật BHYT số 25/2008/QH121 được Quốc hội thông qua, tạo hành lang pháp lý quan trọng trong thực hiện lộ trình tiến tới BHYT toàn dân. Sau đó, để đáp ứng nhu cầu thực tiễn, ngày 13/6/2014, Quốc hội ban hành Luật số 46/2014/QH132 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT năm 2008, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015.

Quá trình thực hiện lộ trình tiến tới BHYT toàn dân ở Việt Nam đã đạt được những kết quả tích cực. Đến nay, tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 87,4% dân số. Tỷ lệ đóng góp từ Quỹ BHYT trong tổng chi y tế tăng qua các năm. BHYT đã đóng góp phần quan trọng trong tổng nguồn tài chính cho y tế, giúp người dân tiếp cận các dịch vụ y tế, từng bước đảm bảo công bằng trong chăm sóc sức khỏe.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện Luật BHYT vẫn còn một số hạn chế, bất cập trong quy định và trong tổ chức thực hiện. Các văn bản hướng dẫn còn thiếu cụ thể, thiếu đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật khác, điều này dẫn đến những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn triển khai như: phạm vi được hưởng BHYT, mức hưởng; tổ chức khám, chữa bệnh BHYT; phương thức thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT; quản lý và sử dụng Quỹ BHYT; tổ chức quản lý nhà nước về BHYT... Vì vậy, việc sửa đổi Luật BHYT là cần thiết, nhằm khắc phục những khó khăn, vướng mắc để BHYT là công cụ hữu hiệu thực hiện mục tiêu chăm sóc sức khỏe toàn dân theo định hướng công bằng và hiệu quả.

Gỡ vướng trong thực hiện Luật Bảo hiểm y tế

□ N.KIM

Bộ Y tế vừa phối hợp Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) và Ngân hàng Thế giới (WB) tổ chức Hội thảo “Định hướng chính sách về sửa đổi Luật Bảo hiểm y tế”, nhằm đánh giá những vấn đề trọng tâm trong chính sách bảo hiểm y tế (BHYT) và đề xuất các nội dung liên quan đến định hướng sửa đổi Luật BHYT. Dự kiến, quý I/2019, Bộ sẽ hoàn thiện hồ sơ về chương trình sửa đổi Luật BHYT trình Chính phủ.



Quang cảnh Hội thảo

Với tinh thần đó, tại Hội thảo, các chuyên gia trong nước và quốc tế đã chia sẻ, thảo luận về những hạn chế, khó khăn, đồng thời đưa ra những đề xuất, kiến nghị định hướng sửa đổi Luật BHYT. Theo các chuyên gia, Luật BHYT cần sửa đổi một số nội dung bất cập, thiếu khả thi như: văn bản quy phạm pháp luật thiếu thống nhất, quy định mức đóng chưa tương xứng với

mức hưởng; chưa có biện pháp quản lý cũng như chế tài kiểm soát người đi khám, chữa bệnh nhiều lần, nhiều nơi; còn tình trạng chỉ định quá mức cần thiết dịch vụ y tế; chưa quy định được các gói dịch vụ y tế cơ bản toàn diện như: gói dịch vụ y tế cơ bản cho chăm sóc sức khỏe ban đầu, gói dịch vụ y tế cơ bản cho khám, chữa bệnh của người bệnh BHYT...; chưa xác định

được hợp đồng khám, chữa bệnh BHYT thuộc loại hình hợp đồng nào (hợp đồng kinh tế hay hợp đồng dân sự dẫn tới khó xử lý trong trường hợp vi phạm). Trong giám định BHYT, công cụ để thực hiện công tác giám định còn thiếu; quy trình chuyên môn, phác đồ điều trị, hướng dẫn điều trị chưa rõ ràng...

Vì vậy, TS. Nguyễn Văn Tiên - nguyên Phó Chủ nhiệm

Ủy ban Về các vấn đề xã hội của Quốc hội - cho rằng, việc sửa đổi Luật BHYT cần đảm bảo các nguyên tắc: sửa đổi toàn diện Luật BHYT; tiếp tục khẳng định thực hiện BHYT toàn dân; mở rộng phạm vi chi trả để sử dụng Quỹ BHYT có hiệu quả, từng bước đa dạng hóa gói dịch vụ BHYT; cân bằng mức đóng và mức hưởng, kiểm soát Quỹ hợp lý.

Từ góc độ cơ quan thực hiện chính sách, ông Nguyễn Tất Thao - Phó Trưởng Ban Thực hiện chính sách BHYT (Bảo hiểm xã hội Việt Nam) - kiến nghị, việc sửa Luật BHYT cần hướng đến phát triển đối tượng tham gia BHYT một cách bền vững. Theo đó, cần có nhiều mệnh giá Thẻ BHYT phù hợp với mức thu nhập của từng nhóm đối tượng giúp người dân dễ tham gia BHYT, rút dần đối tượng do NSNN đóng để giảm bao cấp... Đặc biệt, cần tăng cường chế tài xử phạt đối với hành vi chậm, trốn đóng; bổ sung các nội dung về hợp đồng khám, chữa bệnh, quy định chặt chẽ về điều kiện ký hợp đồng khám, chữa bệnh BHYT; bổ sung đầy đủ công cụ và phương pháp giám định chi phí khám, chữa bệnh BHYT...

Phó Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam Phạm Lương Sơn cũng lưu ý, sửa Luật BHYT phải giải quyết vấn đề phát triển đối tượng BHYT toàn dân mang tính bền vững; bảo đảm tốt nhất quyền lợi cho người dân; bảo đảm nguồn Quỹ BHYT đáp ứng yêu cầu khám, chữa bệnh người dân; đổi mới cơ chế kiểm soát; cân bằng mức đóng - hưởng, đồng thời phát huy vai trò y tế cơ sở, y học gia đình trong quản lý, chăm sóc sức khỏe.■

Ảnh: N. KIM

Mới đây, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam đã trực tiếp thị sát tình hình hoạt động của một số bệnh viện tại TP. HCM. Tại các buổi làm việc, lãnh đạo các bệnh viện đã chia sẻ nhiều bất cập, khó khăn trong hoạt động của bệnh viện và đề nghị Chính phủ cho phép các bệnh viện được tự chủ, hoạt động như một DN.

TS, BS. Phan Văn Báu - Giám đốc Bệnh viện Nhân dân 115 - cho biết, Bệnh viện đã thực hiện cơ chế tự chủ chi thường xuyên, nguồn thu hoàn toàn từ bảo hiểm y tế và dịch vụ, tuy nhiên, do giá dịch vụ y tế hiện vẫn chưa kết cấu đủ 7 yếu tố cấu thành, trong khi lương cơ sở liên tục tăng nên Bệnh viện gặp khó khăn trong hoạt động. Do đó, Bệnh viện kiến nghị cần tăng cường đầu tư trung tâm y tế vùng, giảm chuyển viện từ xa, tận dụng thời gian vàng trong hoạt động khám, chữa bệnh. Đặc biệt, Bệnh viện mong muốn được thí điểm theo mô hình DN nhằm xây dựng Bệnh viện hiện đại, xứng tầm y tế quốc tế, tham gia dịch vụ y tế quốc tế.

Cùng chung “nỗi niềm”, BS. Nguyễn Thanh Hùng - Giám đốc Bệnh viện Nhi

Đẩy mạnh lộ trình tự chủ tài chính cho các bệnh viện

đồng 1 TP. HCM cũng đề nghị Bệnh viện này cần được tự chủ hoàn toàn để có thể tháo gỡ những vướng mắc còn tồn tại nhiều năm nay.

Báo cáo tại buổi làm việc, Thứ trưởng Bộ Y tế Phạm Lê Tuấn cho biết, hiện Bộ Y tế đang xây dựng Nghị định chung về tự chủ tài chính cho các bệnh viện trên toàn quốc, về cơ bản, Nghị định này đã được hoàn thành nhưng Bộ vẫn đang triển khai lấy ý kiến thêm tại một số địa phương. Bộ Y tế cũng đang thí điểm mô hình hoạt động tự chủ tài chính chi thường xuyên và chi đầu tư tại 4 bệnh viện tuyến cuối trực thuộc Bộ là: Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện K và Bệnh viện E.

Từ ý kiến của các bệnh viện và Bộ Y tế, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam nhấn mạnh, cơ chế tự chủ tài chính đối với các bệnh viện là rất cần thiết, tuy nhiên, quá trình thực hiện còn rất chậm do chính sách chưa theo kịp thực tiễn. Theo Phó

Thủ tướng, trong tình hình hiện nay, các bệnh viện tuyến cuối cần có những cơ chế tự chủ riêng để phát triển chuyên sâu. Việc hỗ trợ ngân sách chỉ nên dành cho các cơ sở y tế tuyến dưới và hệ thống y tế dự phòng, còn những cơ sở y tế nào có khả năng nên tạo điều kiện để các cơ sở tự chủ, điều này sẽ giúp cho việc phục vụ người dân tốt hơn, đồng thời, các cơ sở y tế có thể nâng cao chất lượng chuyên môn xứng tầm quốc tế.

“Bộ Y tế cần đẩy nhanh lộ trình cho phép các bệnh viện, nhất là nhóm bệnh viện tuyến cuối được linh hoạt trong tự chủ tài chính để phát triển chuyên môn sâu, nhằm thay đổi bộ mặt bệnh viện, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh phục vụ người dân. Chúng tôi đã chuẩn bị tinh thần, nếu Bộ Y tế chậm hoàn thiện việc xây dựng Nghị định chung thì chúng tôi vẫn quyết định cho một số bệnh viện thí điểm tự chủ”- Phó Thủ tướng nhấn mạnh.

Trước đó, tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc triển khai nhiệm vụ ngành y tế năm 2018, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam đã yêu cầu ngành y tế cần đẩy mạnh hơn nữa việc tự chủ bệnh viện, xây dựng môi trường bệnh viện thật tốt để phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Theo đó, tự chủ bệnh viện không chỉ ở các bệnh viện T.Ư mà còn phải ở y tế cơ sở. Trong khi tỷ lệ điều dưỡng, bác sỹ trên 1.000 dân của nước ta chỉ thấp bằng một nửa so với thế giới thì việc tự chủ tài chính là cần thiết đối với nhân sự tuyển dụng thêm mà không ảnh hưởng đến quỹ lương và biên chế của đơn vị, đảm bảo tăng chất lượng khám, chữa bệnh, làm hài lòng người bệnh. Khi chất lượng khám, chữa bệnh tăng lên, người dân đến chữa bệnh nhiều thì cán bộ y tế không chỉ có thêm thu nhập mà tay nghề còn được nâng lên. Phó Thủ tướng cũng đề nghị ngành y tế phải chỉ đạo, hỗ trợ các bệnh viện vệ tinh hoạt động theo mô hình tự chủ, giúp giảm tải cho tuyến trên. Đây có thể coi là “mệnh lệnh” để ngành y phải “tăng tốc” hơn trong thực hiện lộ trình tự chủ bệnh viện.■ **THANH HẰNG**